

Hồi Sáu

Vân Mộng Ma Đàn Hội Ân Sư

Hôm sau, Do Nhân Kiệt một mình một ngựa băng mình trong gió tuyết rời khỏi Tương Dương, mang theo ba trăm lạng vàng lên đường đi về phía Do Nam, đến Tứ Phương Bảo gặp Đỗ Môn tú sĩ Ôn Tự Quảng để mua lấy tin tức về hành tung hiện nay của ân sư Tiêu Dao Thư Sinh và Thiên Sơn Tam Nghĩa.

Qua khỏi Hán Thủy, ra đến đường cái quan đã gần giữa trưa, không bao lâu thì đến một cánh rừng già.

Do Nhân Kiệt đưa tay vuốt đi lớp bụi tuyết bám trên mặt, bụng than thầm vì giá rét. Bỗng hai đại hán y phục mỏng cũ từ trong rừng phóng ra, khiến ngựa chàng hốt hoảng đứng thẳng lên và cất tiếng hí vang, làm cho Do Nhân Kiệt suýt nữa đã rơi xuống đất.

Hai đại hán ấy mặt mày vàng bệch, tuổi chừng trên dưới bốn mươi, mỗi người tay cầm một cây đòn gánh, dáng vẻ tuy xơ xác tiêu tụy, nhưng cố ý trừng to đôi mắt làm ra vẻ hung tợn.

Do Nhân Kiệt đưa mắt nhìn, hiểu ngay mục đích của đối phương, bèn ghìm cương dừng lại, mỉm cười hỏi:

- Hai vị định làm gì vậy?

Một trong hai người run lấy bầy vì lạnh, cây đòn gánh trong tay như muốn vuốt khỏi bất kỳ lúc nào.

Người kia thì vung vẩy cây đòn gánh trong tay, cất giọng ồ ề nói:

- Bằng hữu nên biết điều là hơn!

Do Nhân Kiệt từ trong lòng móc ra một nắm bạc vụn, đồng thời từ dưới lớp áo rút ra ngọn Thần tiên địch, chẳng nói chẳng rằng vung mạnh về phía một ngọn cây, chỉ nghe “ầm” một tiếng vang rền, ngọn cây to bằng miệng bát đã gãy làm hai.

Hai gã đại hán biến sắc mặt, quay người toan bỏ chạy.

Do Nhân Kiệt trầm giọng quát:

- Đứng lại!

Liền theo đó tay trái vung lên, ném nắm bạc vụn rơi xuống trước mặt hai đại hán ấy, song hai người đứng thừ ra tại chỗ, không dám tiến tới nhặt lấy.

Do Nhân Kiệt đưa tay chỉ, dịu mặt nghiêm giọng nói:

- Mấy lạng bạc này đủ cho hai người sống qua mùa đông, nhưng hãy nhớ lấy, khỏe mạnh thế này làm gì chẳng được, không nên mạo hiểm như vậy, nếu như hai người có chút lòng cảm kích thì hãy lập tức ăn năn hối cải, đừng bao giờ có hành động như ngày hôm nay nữa.

Đoạn hai chân kẹp mạnh, giục ngựa tiếp tục lên đường.

Giữa trưa thì đã đến Song Cầu trấn, gió tuyết mỗi lúc mỗi to hơn, Do Nhân Kiệt thấy ngựa ra chiều uể oải và không ngừng ngẩng đầu cất tiếng hí náo nê, chàng đành dừng ngựa nghỉ lại tại thị trấn.

Thị trấn này tất cả chỉ chừng năm mươi hộ dân cư, nhà nào nhà nấy đều đóng chặt cửa, nhất thời cũng khó phân biệt được đâu là quán xá đâu là nhà ở, chàng đành dắt ngựa đi đến một ngôi nhà ở đầu thị trấn.

Gõ cửa một hồi thật lâu, chẳng nghe có tiếng trả lời. Do Nhân Kiệt khẽ chau mày, đành đi sang nhà khác.

Nhà thứ nhì cũng giống như vậy, song cửa lại không cài then, chàng chỉ đẩy nhẹ là cánh cửa đã mở.

Do Nhân Kiệt chẳng bận tâm nhiều, vội vàng buộc ngựa rồi cắm cúi đi vào nhà, quay lại đóng cửa rồi mới quét mắt nhìn. Gần góc nhà có một chiếc lò lửa cũ, lửa trong lò đã tắt, một đôi phu phụ già đang nằm mọp cạnh lò sưởi, dường như đang ngủ.

Do Nhân Kiệt đi đến gần, khẽ buông tiếng đằng hắng, giọng áy náy nói:

- Nhị vị lão nhân gia, thật rất là có lỗi...

Bỗng ngưng lời, thì ra chàng phát hiện đầu của hai phu phụ già này không phải gối trên cánh tay, mà là ngoẹo vào trong lò sưởi.

Do Nhân Kiệt đến gần đưa tay thăm dò, quả như đã nghĩ, hai lão nhân đã tắt thở từ lâu. Chàng đảo mắt nhìn cảnh vật tiêu điều xung quanh, chẳng còn nghi ngờ gì nữa, hai lão nhân này chắc chắn đã chết vì đói rét.

Cứ thế, chàng đi hết nhà này đến nhà khác, gần cuối trấn mới gặp được một quán rượu. Trong mười mấy ngôi nhà vừa đi qua, Do Nhân Kiệt đã trông thấy tổng cộng tám tử thi, còn lại dù còn sống thì cũng đang thoi thóp và quần quai trong tay tử thần.

Chủ quán rượu dáng vẻ cũng rất nghèo nàn, hiển nhiên y không ngờ thời tiết giá rét thế này mà lại có khách đến chiếu cố, bèn cười gượng nói:

- Khách quan nếu chỉ cần chút rượu thì...

Do Nhân Kiệt ngắt lời:

- Thị trấn này tổng cộng có bao nhiêu tiệm quán? Bán những gì? Có đầy đủ gạo, dầu, muối, củi, áo, mền, rượu, thịt hay không?

Gã chủ quán thoáng ngẩn người, đoạn mới nói:

- Tất cả đều có đủ, nhưng e là không nhiều...

Do Nhân Kiệt lấy túi bạc ra, trút hết lên bàn, chừng khoảng ba mươi lạng, chỉ vào đồng bạc khoát tay nói:

- Đi mau, có gì cứ mua hết, giá cả không quan trọng, nếu bạc không đủ thì còn vàng, xong việc sẽ có thưởng, càng nhanh càng tốt!

Chưa đầy một giờ sau, cái thị trấn nhỏ ngập đầy chết chóc đã đổi khác, khắp nơi tràn trề sinh khí. Gã chủ quán nói chẳng sai, những thứ Do Nhân Kiệt đòi hỏi đều có đủ, chỉ không được nhiều mà thôi.

Sau khi kết toán, chỉ tiêu đi hai mươi lạng bạc, mười mấy lạng còn lại Do Nhân Kiệt giao hết cho một vị trưởng giả họ Triệu, nhờ ông an táng những người đã chết.

Sau đó chàng nhờ ba tráng hán gánh các vật dụng đi phân phát cho dân, nhưng sau cùng nghĩ kỹ, chàng thấy như vậy cũng chưa phải là ổn, bèn mượn một chiếc búa rìu, lấy một thỏi vàng ra, chẻ thành nhiều mảnh nhỏ, lấy ra mười lạng, lại cho mời các nhà buôn đến, nhờ họ lập tức phái người đến Phàn Thành mua hàng hóa và phân phát cho dân nghèo, trích ra hai lạng trả thù lao cho họ.

Giờ đây, trước khi rời khỏi thị trấn, chàng chỉ còn một việc phải làm là bằng cách nào để giữ cho sự việc này không lan truyền rộng ra.

Chàng bèn thăm dò các nhà buôn:

- Chư vị có biết phen này tại hạ đã phụng mệnh của ai không?

Mọi người thấy đều lắc đầu, Do Nhân Kiệt đang khó xử thì vị trưởng giả họ Triệu bỗng trở to mắt nói:

- Có phải Tôn viên ngoại ở Phàn Thành không?

Do Nhân Kiệt mỉm cười gật đầu:

- Đúng rồi!

Đoạn chàng nghiêm mặt nói tiếp:

- Hẳn là chư vị rất rõ về con người của Tôn viên ngoại, để không phụ thành ý của lão nhân gia ấy, mong mọi người tuyệt đối đừng nhắc đến việc này nữa.

Ba hôm sau, Do Nhân Kiệt lại đến một thị trấn khác, đó là Sa Hà Điểm, nằm giữa Toại Bình và Tâm Dương.

Cuộc sống của dân cư trong thị trấn này xem ra còn tồi tệ hơn Song Câu trấn. Do Nhân Kiệt sớm đã quyết định, cứu người như cứu hỏa, làm được bao nhiêu hay bấy nhiêu, bất chấp hậu quả ra sao, tiêu hết vàng rồi hẵng liệu.

Lần này chàng không tốn công như trước nữa, sau khi ước lượng số hộ cần cứu giúp, chàng tìm đến một lão trưởng họ Thái được dân chúng tin kính nhất, lấy ra hai mươi mấy lạng vàng và nói:

- Xin phiền lão nhân gia, đây là một chút lòng thành của Tôn viên ngoại...

Vị lão trưởng họ Thái quả nhiên không cần chàng phải nói nhiều, hiểu ngay “chút lòng thành” của chàng, ngoài việc thay mặt mọi người cảm tạ, lập tức nhận lời thực thi ngay.

Cứ thế, chàng tiếp tục phân phát, khi đến Thượng Thái, một thỏi vàng nặng một trăm năm mươi lạng chỉ còn lại được vài mảnh vụn không đầy một lạng, tạm đủ tiêu vật, lúc này chàng có nên đến Tứ Phương Bảo nữa hay không?

Nếu không đi, làm sao phục mệnh? Còn như đi, vàng đâu để mua tin tức? Một nguồn tin quan trọng thế kia, lẽ nào Đỗ Môn tú sĩ lại chịu phá lệ bán với giá một trăm năm mươi lạng? Tất nhiên là không bao giờ có.

Do Nhân Kiệt nằm trong khách điểm suy ngẫm suốt cả đêm. Sáng hôm sau, chàng quyết định cứ đến, nguyên nhân thúc đẩy một là phải có sự phúc đáp với Thiên Ma Giáo, hai là chàng cũng muốn tìm gặp lại ân sư.

Sau khi hỏi thăm, biết Tứ Phương Bảo nằm ở ngoài thành bắc, cách chừng bốn dặm gần cầu Đông Hồng.

Để tránh tai mắt, Do Nhân Kiệt quyết định bỏ ngựa bộ hành. Ra khỏi cửa thành bắc, theo đường cái quan đi được chừng nửa giờ, qua khỏi một chiếc cầu đá, rẽ sang hướng tây, vượt qua một ngọn đồi cao, chàng tìm gặp Tứ Phương Bảo, trông hệt như một thành trì nhỏ nằm trong một cánh rừng cây cao ngút.

Do Nhân Kiệt dừng lại trên khoảng đất trống trước cổng bảo, phỉa sạch tuyết bám trên mình, xem xét kỹ xung quanh, vừa định cất bước đến gần thì hai cánh cửa sắt đen xì bỗng mở ra.

Từ trong bước ra là một người đàn ông trung niên áo xám với vẻ mặt lạnh lùng, Do Nhân Kiệt vội tiến tới, sau đó hai người dừng bước, cách nhau một khoảng, cùng đưa mắt nhìn nhau.

Rất hiển nhiên, hai người đều cùng một ý nghĩ là chờ đối phương lên tiếng trước. Một hồi rất lâu, người trung niên mới gật đầu, đưa chiếc như ý (cánh tay bằng ngọc để gài ngựa) trong tay lên.

Do Nhân Kiệt tiến tới một bước, đưa thỏi vàng ra trước mặt.

Trung niên áo xám ngẩng lên hỏi:

- Nặng bao nhiêu?
- Một trăm năm mươi lạng!

Trung niên áo xám lại hỏi:

- Có điều chi kiến giáo?
- Muốn rõ về hành tung hiện nay của Tiêu Dao Thư Sinh và Thiên Sơn Tam Nghĩa!
- Thật đáng tiếc, tặc chủ nhân đã đi vắng!

Trung niên áo xám nhẹ vung tay, thỏi vàng từ từ bay về phía Do Nhân Kiệt.

Do Nhân Kiệt ngậm vận chân khí vung tay gạt ngang, thỏi vàng lại từ từ bay trở lại, đồng thời nói:

- Dưới thỏi vàng còn có vật khác nữa!

Trung niên áo xám thoáng ngần người, đưa tay đón lấy thỏi vàng, mở gói vải ra, từ trong lấy ra một quyển tập nhỏ, xem xong ngẩng lên hỏi:

- Tôn giá xưng hô thế nào?
- Ác Quân Bình Công Tôn Tiết!
- Tôn giá đã viết là bằng lòng với giá bán tin tức tuyệt học Thiên Long, Kim Bút thất thập nhị thức, vậy là sao?
- Đã viết rất rõ ràng rồi!
- Tôn giá định bán giá bao nhiêu?
- Một trăm năm mươi lạng đúng!
- Để bù vào số thiếu ư?
- Đúng vậy!
- Ở đâu tôn giá có tuyệt học đó?
- Bốn năm tháng trước, một thiếu niên họ Do đã dùng để đổi lấy sự khôi phục công lực cho Kim Bút đại hiệp nơi Tụ Thủ Thần Y.
- Nửa tháng sau sẽ nghe hồi âm.
- Phải chăng quý bảo hiện chưa biết chút manh mối gì về hành tung của Tiêu Dao Thư Sinh và Thiên Sơn Tam Nghĩa?
- Nếu vậy thì tại hạ đâu có nhận thỏi vàng này của tôn giá!
- Vậy tại sao phải chờ lâu đến thế?
- Nói ra xin tôn giá chớ trách.

- Cứ nói!

- Đó là bởi tệ bảo có quy định rõ ràng, phải tuyệt đối giữ uy tín, bất luận “mua vào” hay “bán ra” đều phải là hàng thật và giá cả nhất định, dù quen hay lạ cũng vậy!

Hàm ý trong câu nói rất rõ ràng, chẳng phải họ không biết gì về tin tức của Tiêu Dao Thư Sinh và Thiên Sơn Tam Nghĩa, mà là sợ việc quyển Tung Hoành Phổ nằm trong tay Tụ Thủ Thần Y không đúng sự thật.

Do Nhân Kiệt nghĩ kỹ, bất giác phì cười, đúng rồi, chàng dựa vào đâu mà buộc đối phương tin lời mình kia chứ?

Trung niên áo xám ném cho chàng một chiếc thẻ bài bằng đồng và nói:

- Tôn giá hãy trọ tại khách điểm Duyệt Lai, bắt đầu từ ngày hôm nay hoàn toàn miễn phí.

Do Nhân Kiệt trở về khách điểm Duyệt Lai trong thành, chàng vốn đang ở trọ tại đó, trao chiếc thẻ bài bóng nhẵn kia cho chủ điểm. Chủ điểm lập tức thay đổi thái độ, sốt sắng mang nước thêm trà, hết sức ân cần chu đáo.

Chàng vào phòng, trong phòng đã có sẵn một chậu lửa to, bên trên có một gát sắt trên giá là một ấm rượu vàng, mùi rượu thơm nồng lan tỏa khắp phòng.

Do Nhân Kiệt đóng cửa lại, nằm lên giường, bắt đầu ngẫm nghĩ về mấy vấn đề.

Giờ này chàng ít ra đã hiểu rõ hai điều, một là nếu nguồn tin đúng sự thật và đáng giá, Đỗ Môn tú sĩ chẳng những “bán ra” mà còn “mua vào”, sau đó mưu lợi ở trung gian.

Điều thứ hai là, Đỗ Môn tú sĩ bất luận bản thân có võ công hay không, và trình độ thế nào, trong Tứ Phương Bảo hãn là có một nhóm kỳ tài dị sĩ. Chẳng kể ai khác, chỉ người trung niên áo xám khi nãy, nhất định là một cao thủ nội gia, một thổi vàng nặng đến thế mà có thể làm cho bay đi như một mảnh giấy, không hề dao động. Một nhân vật võ lâm thường sao có thể thực hiện được? Một gia nhân thân tín mà còn có thân thủ như vậy, những người khác không cần nói cũng đủ rõ.

Hiện điều chàng lo lắng là, Đỗ Môn tú sĩ bằng cách nào để chứng thực được quyển Tung Hoành Phổ đang ở trong tay Tụ Thủ Thần Y?

Tụ Thủ Thần Y cũng phải hạ tâm thường, dễ gì lão chịu tiết lộ cho kẻ khác biết, nếu không chứng thực được thì sẽ ra sao?

Và còn nữa, đây cũng là một vấn đề khá rắc rối, chàng phải ở đây chờ đến nửa tháng dài, thời gian ấy chàng phải giải quyết bằng cách nào?

Đêm hôm ấy, bởi trong lòng buồn bực nên chàng đã uống khá nhiều rượu, đang khi mơ màng ngủ, phòng bên bỗng vang lên tiếng cãi vã nhau từ nhỏ đến to.

Hai người cãi vã nhau dường như đều có hơi men, chỉ nghe một người giọng ô ề lặp đi lặp lại:

- Tốt hơn là Dương huynh nên suy nghĩ cho kỹ...

Người giọng ô ề khẽ nói:

- Dương huynh thử nghĩ, một trăm lạng vàng mà chỉ đổi lấy một câu nói vớ vẩn, thật là không đáng, nếu chúng ta chịu khó động não tìm một biện pháp biến thông...

- Biện pháp biến thông gì?

- Ôi, ôi, Dương huynh thật là, không phải vờ vĩnh đó chứ?

- Tiểu đệ quả thật không hiểu ý Tân huynh!

- Thật đơn giản, cái mà trang chủ chúng ta cần chỉ là một câu trả lời, do Đỗ Môn tú sĩ nói ra cũng vậy, chúng ta nói ra cũng vậy, hoàn toàn không có bằng cứ...

- Tiểu đệ hiểu rồi, ý của Tân huynh muốn chúng ta bịa ra một câu trả lời nào đó phải không?

- Đúng rồi! Dương huynh thử nghĩ, nếu như vậy thì một trăm lạng vàng chẳng phải thuộc về hai chúng ta hay sao? Đây là vàng chứ đâu phải bạc, một trăm lạng đúng!

- Đương nhiên là không phải ít!

- Đúng vậy! Dương huynh thử nghĩ kỹ xem, lương tháng của chúng ta hiện nay là tám lạng bảy, kể ra tuy cũng khá ưu hậu, nhưng so với năm mươi lạng vàng thì có đáng là bao? Một tháng tám lạng bảy, một năm chỉ hơn trăm lạng, trừ đi ăn mặc vui chơi, có ai còn dư không? Cho dù làm đến đời con đời cháu thì cũng chẳng mong dành dụm được bấy nhiêu. Còn bây giờ, chúng ta chỉ cần... hắc hắc... Dương huynh hãy nghĩ kỹ lại đi!

- Vậy Tân huynh định bịa ra câu trả lời như thế nào?

- Thật dễ dàng, cứ nói là... phải rồi, cứ nói là Thiên Sơn Tam Nghĩa đã chết từ lâu rồi! Vậy là xong, thật là gọn!

Do Nhân Kiệt nghe vậy bất giác giật mình, ai lại thăm tin tức về Thiên Sơn Tam Nghĩa nữa đây? Lập tức, cơn buồn ngủ của chàng liền biến mất.

Chỉ nghe người họ Dương nói tiếp:

- Nếu Tam Nghĩa vẫn còn sống thì sao?

Người họ Tân đáp ứng:

- Vậy thì... đến lúc ấy hẵng tùy cơ ứng biến, ý kiến là do con người nghĩ ra, cùng lắm... bỏ trốn là xong!

- Hừ, giàu nghèo là do số mệnh, Tân huynh nên từ bỏ ý nghĩ đó đi là hơn!

Người họ Tân buông tiếng thở dài thậm thượt, hiển nhiên đã từ bỏ ý định chiếm đoạt một trăm lạng vàng. Lát sau, tiếng ngáy ngủ đều đặn vang lên.

Do Nhân Kiệt hết sức thất vọng, bởi chàng chưa nghe ra được lai lịch của hai người này.

Sáng hôm sau, chàng thức dậy rất sớm, chắp tay sau lưng đứng nơi cửa phòng, vờ ra vẻ ngắm tuyết rơi, chờ đợi hai người kia đi ra.

Sau cùng, hai hán tử bước ra, người nào cũng ăn mặc gọn gàng, một người mập lùn có đôi mày chữ bát, một người vóc dáng trung bình, sống mũi nhô cao và ánh mắt rất sắc bén.

Qua tướng mạo của họ, Do Nhân Kiệt đoán họ Dương có lẽ là người mập lùn, người mũi cao họ Tân. Quả nhiên chàng đã đoán trúng, hai người sau khi ra khỏi phòng, người mũi cao vòng tay nói:

- Vậy thì làm nhọc Dương huynh quá!

Sau khi người họ Dương rời khỏi, Do Nhân Kiệt vốn định đến gần bắt chuyện nhưng nghĩ lại thấy không ổn, trông gã họ Tân gian xảo đa nghi thế kia, nếu ứng đáp không khéo càng gây thêm rắc rối, đành nào thì họ cũng chưa rời khỏi đây, chi bằng thư thả mà chờ cơ hội.

Hai giờ sau, người họ Dương đã trở về. Do Nhân Kiệt thừa lúc người họ Tân tiến tới đón và hỏi chuyện, lặng lẽ quay trở vào phòng, lên giường nằm chờ đợi.

Quả đúng như dự tính của chàng, hai người kia cũng trở vào phòng, người họ Dương không ngớt thở dài, còn người họ Tân thì lâu bầu:

- Mẹ kiếp, thật là quá đáng!

Do Nhân Kiệt hết sức lấy làm lạ, chẳng lẽ cuộc giao dịch của họ đã bất thành hay sao?

Lát sau, người họ Tân bỗng hỏi:

- Y dựa vào đâu mà đòi tăng giá hả?

- Y bảo là tin tức của Thiên Sơn Tam Nghĩa lẽ ra chỉ được liệt vào hạng thứ ba, điều ấy quả không sai, nhưng tình hình hiện nay đã khác, thân giá của Thiên Sơn Tam Nghĩa đã được nâng cao, còn về việc họ chia ra ở đâu, khi nào chúng ta đưa ra hai trăm lạng vàng thì y sẽ giải thích...

Do Nhân Kiệt nghe vậy không khỏi vừa tức vừa nực cười, Đỗ Môn tú sĩ quả là gian xảo, lý do nâng cao thứ bậc rõ ràng là vì Thiên Sơn Tam Nghĩa đang đi cùng với Tiêu Dao Thư Sinh.

Rất tiếc là chàng không thể làm gì được, đồng thời cũng không sao tạo được niềm tin đối với hai người này, bằng không chàng thật muốn bảo họ chờ đợi nửa tháng, chàng sẽ bán lại cho họ để lấy một trăm lạng vàng, cứu sống thêm một số người nữa.

Chỉ nghe gã họ Tân với giọng ô ề nói tiếp:

- Vậy thì bây giờ tính sao đây?

Gã họ Dương thở dài:

- Đành trở về thôi, còn gì mà tính nữa?

Gã họ Tân lặng thinh một hồi, bỗng nói:

- Tiểu đệ nghĩ thế này, trang chúa chúng ta quyết tìm biết về hành tung của Thiên Sơn Tam Nghĩa, dù thêm hai trăm lạng vàng nhất định cũng đưa ra. Nếu hai người cùng trở về thì phải tốn kém nhiều, chỉ bằng một người về, một người ở lại, Dương huynh nghĩ sao?

Do Nhân Kiệt nghe vậy, biết ngay gã này đang động não, để xem mưu đồ của gã ra sao?

Gã họ Dương lưỡng lự một chút mới nói:

- Vậy ai trở về?

Gã họ Tân hắng giọng:

- Đúng lẽ là tiểu đệ phải về, nhưng Dương huynh biết đó, tiểu đệ xưa nay nói năng vụng về, trang chủ lại nóng tính, lỡ nói không được rõ ràng thì...

Gã họ Dương thở dài tiếp lời:

- Vậy thì tiểu đệ về được rồi!

Gã họ Tân vờ ra vẻ áy náy:

- Tiểu đệ thật...

Gã họ Dương trang trọng ngắt lời:

- Xin Tân huynh hiểu cho, tiểu đệ phải mang theo vàng trở về, kéo trang chủ nghỉ ngơi chúng ta giờ trò.

Hay lắm, kẻ tám lạng, người nửa cân!

Do Nhân Kiệt đưa tay bịt miệng, suýt nữa đã cười thành tiếng.

Chỉ nghe gã họ Tân vội nói:

- Tất nhiên! Tất nhiên! Tiểu đệ tính hay sơ xuất, món tiền to lớn thế kia, lỡ có bề gì thì khốn!

Do Nhân Kiệt thâm gật đầu, gã này thật khôn khéo, vừa gặp gió là xoay chiều ngay.

Hai người kia sau khi đã đồng ý, đôi bên đều rất vui vẻ, lớn tiếng gọi phở kỵ đến, chọn lấy rất nhiều thức ăn và rượu, như chuẩn bị ăn uống một bữa thỏa thích.

Do Nhân Kiệt thừa lúc ấy trở ra ngoài đại sảnh.

Sau hai ngày chờ đợi, Do Nhân Kiệt cảm thấy quá buồn tẻ, lại uống hết vài ly rượu, bởi trời giá rét, chẳng nơi nào để đi, chàng uống rượu xong liền lên giường nghỉ, ngủ đến nửa đêm, chàng bỗng giật mình tỉnh giấc bởi một tiếng “hự” khô khan.

Chàng lập tức nhận ra tiếng hự ấy đã phát ra từ phòng bên, liền tung mình xuống giường. Vì tranh thủ thời gian, chàng vung chưởng bổ thẳng vào vách ván.

“Ầm” một tiếng, trên vách lập tức thủng một lỗ to. Khi trông thấy cảnh tượng bên kia, chàng bất giác ngớ người.

Gã họ Dương đang nằm sổng soài trên giường, hiển nhiên đã hồn lìa khỏi xác, gã họ Tân đang tay cầm một ngọn trủy thủ sắc bén, khom mình xuống tấn thủ thế, mắt hung tợn nhìn ra cửa phòng, một người

(mất 2 trang, tập 3 trang 111-112)

Khách điểm Duyệt Lai này là một chi nhánh kinh doanh của Tứ Phương Bảo, nếu đúng như vậy thì chàng không cần phải lo cho vị chủ điểm này nữa.

Chỉ thấy Độc Mã Phong Tân Lập Kỳ sau một thoáng ngạc nhiên, bỗng tung mình lao nhanh ra cửa, ngọn trủy thủ trong tay đâm thẳng vào yết hầu chủ điểm, nhưng khi đến gần, đột nhiên xoay tay, đổi sang nhắm vào giữa mắt và mũi đối phương chém ngang tới.

Bởi y ra tay chớp nhoáng, kẻ bị công chẳng dễ gì ung dung tránh né, dù võ công cao đến mấy cũng chỉ có hai con đường để chọn, một là nhảy lùi ra sau, hai là ngã người sang trái hoặc phải.

Nếu chủ điểm nhảy lùi ra sau, hẳn sẽ thừa cơ thoát thân ra cửa, còn như chủ điểm ngông cuồng tự phụ, chọn cách ứng biến thứ hai thì sẽ bị ngọn trủy thủ rạch nát mặt, mặc dù tránh sang trái hay phải.

Thế nhưng, chủ điểm không tung mình thoái lui, cũng chẳng ngã người sang trái hay phải, mà lại vung tay chop tới, hệt như giọng kềm giữ chặt lấy cổ tay Tân Lập Kỳ.

Tuy vậy, Tân Lập Kỳ vẫn ương ngạnh nói:

- Người định làm gì lão tử hả?

Chủ điểm với giọng bình tĩnh đáp:

- Xử trí các hạ thế nào, đó là việc của Thái đại trang chủ, bốn điểm chỉ cần không bị các vị bằng hữu giang hồ hiểu lầm là một hắc điểm là được rồi!

Đoạn siết mạnh tay hơn, Tân Lập Kỳ rú lên đau đớn, ngọn trủy thủ rơi xuống đất, rồi thì toàn thân mềm nhũn ngã ra một đống.

Chủ điểm lại điểm thêm mấy huyết đạo của Tân Lập Kỳ, quay sang Do Nhân Kiệt vòng tay nói:

- Đã làm kinh động đến khách quan, thật hết sức có lỗi, để tiểu nhân đi gọi phổ kị thức dậy, đổi một gian phòng thanh tĩnh khác cho khách quan.

Nằm trong gian phòng mới đổi, Do Nhân Kiệt hồi lâu cũng không sao ngủ được. Giờ đây chàng đã rõ kẻ muốn biết tin tức của Thiên Sơn Tam Nghĩa thì ra là Thái trang chủ nào đó của Đại Thiên sơn trang ở Thương Nam. Còn giữa đôi bên có ân oán thế nào, e rằng chỉ bản thân Thiên Sơn Tam Nghĩa mới biết được thôi.

Ngoài ra, chàng cần phải đề cao cảnh giác hơn nữa, bởi trong võ lâm song tuyệt Đỗ Môn tú sĩ Ôn Tư Quảng hiển nhiên còn ghê gớm hơn Tụ Thủ Thần Y nhiều.

Hôm sau, gió tuyết đã ngưng, thời tiết khá hơn phần nào.

Do Nhân Kiệt vừa định đi dạo chơi trong thành, bỗng thấy viên quản sự của Tứ Phương Bảo với nụ cười hiếm có trên môi từ phía trước đi tới.

Do Nhân Kiệt ngạc nhiên thầm nhủ:

“Hôm nay mới ngày thứ ba, y đến đây làm gì thế này?”

Viên quản sự đi vào phòng, ôm quyền thi lễ, tươi cười nói:

- Không sai, vật ấy quả đúng là đang ở nơi lão quái vật họ Thi, tại hạ xin thay mặt tề chủ nhân hết sức xin lỗi Công Tôn đại hiệp.

Do Nhân Kiệt ngẩn người, cơ hồ không sao tin được, trở to mắt nói:

- Đã dò ra... nhanh đến vậy ư?

Không phải sao? Chẳng kể bí mật của Tụ Thủ Thần Y chẳng dễ gì dò thám được, chỉ tính về lộ trình thì cũng chẳng thể nào thực hiện được.

Từ đây đến Nam Dương không dưới ba trăm dặm đường, dù ngựa tốt đến mấy và đi cả ngày lẫn đêm, khứ hồi cũng phải mất bốn hôm, vậy chẳng phải quá là ly kỳ ư?

Viên quản sự lại cười nói:

- Lẽ ra thì cũng không thể nhanh đến vậy, chẳng qua là do may mắn đó thôi... Công Tôn đại hiệp ở đây đầy đủ cả chứ?

Do Nhân Kiệt cười thầm, không muốn nói chuyện băng quơ, bèn nghiêm mặt nói:

- Vậy việc tại hạ nhờ thám thính, có thể cho biết được rồi chứ?

Viên quản sự gật đầu thấp giọng:

- Hồ Gia trại ở Vân Mộng!

Hồ Gia trại ở Vân Mộng? Do Nhân Kiệt tuy chỉ mới nghe địa danh ấy lần đầu, nhưng chàng không hỏi gì thêm nữa. Sau khi viên quản sự kia rời khỏi, chàng lập tức thu xếp hành lý, giục ngựa ra khỏi cửa thành tây.

Ngay khi chàng rẽ sang đường cái quan, đầu óc chàng bỗng lóe lên một nghi vấn. Sau này nếu có người đến hỏi Đỗ Môn tú sĩ, vào ngày tháng năm nọ, có một vị Ác Quân Bình sau khi rời khỏi Thượng Thái đã đi qua những nơi nào và gặp những ai? Đã nói về những việc gì? Đỗ Môn tú sĩ có trả lời trọn vẹn được chăng?

Nếu như trả lời được một cách chắc chắn, vậy thì tin tức nhờ ở đâu mà có?

Vì thế, Do Nhân Kiệt lập tức đưa ra một câu trả lời, đó là hiện tại ở phía sau chàng nhất định có người theo dõi.

Nhưng chàng không hề ngoảnh lại nhìn, tiếp tục tiến bước, một mặt lòng thầm toan tính bằng cách nào để thoát khỏi kẻ theo dõi đây?

Trưa hôm ấy, chàng đến Toại Bình, vẫn chưa nghĩ ra được một biện pháp hay. Sau trưa, chàng tiếp tục lên đường, đi được chưa bao lâu thì thời tiết lại trở xấu, chàng vốn có thể đi thẳng đến Sa Hà điểm nghỉ chân, nhưng nghĩ lại thì thấy không ổn. Vạn nhất người trong trấn nhận ra chàng, lại mang hành động bố thí hôm trước của chàng nói lại với kẻ theo dõi, vấn đề sẽ càng thêm nghiêm trọng.

Thử nghĩ, Ác Quân Bình Công Tôn Tiết trong giới võ lâm ai cũng biết là một tên hiểm độc, nay lại đại phát từ tâm, không đáng nghi ngờ sao được?

Do Nhân Kiệt quyết định tìm một thôn làng nhỏ nghỉ lại. Thế là chàng lại đi tiếp, chẳng bao lâu đã trông thấy bên phải cách đường cái quan không xa lắm có một thôn xóm chừng năm sáu hộ dân.

Chàng dừng ngựa lại, ngược lên nhìn trời, vờ ra vẻ phân vân do dự. Một lúc sau mới giật cương cho ngựa rẽ vào thôn nhỏ kia.

Chàng đoán chẳng sai. Ngay khi chàng rẽ vào thôn nhỏ kia, phía sau liền lập tức xuất hiện một bóng người như quỷ mị.

Người này mặc y phục xám nhạt, rất khó nhận ra khi đi trên tuyết, vác trên vai một chiếc túi vải cùng màu áo, thân thủ rất nhanh nhẹn, đôi mắt sáng quắc nhưng vẻ mặt lạnh lùng, chính là viên quản sự trung niên trong Tứ Phương Bảo.

Chỉ thấy y quét mắt nhìn quanh, đoạn nhanh nhẹn đến nấp vào sau một cây to bên lề đường, chậm rãi đặt chiếc túi vải xuống, từ trong lấy ra một chiếc áo gió đặc chế, trùm kín cả đầu lẫn mặt, ngồi bệt xuống đất, dường như y đã rất quen với cái lối ngủ ngoài trời như vậy.

Chẳng bao lâu sau, tuyết rơi đã liên kết người với cây thành một hình thể phì nộn. Trời tối dần, gió tuyết cũng mỗi lúc mỗi to hơn, sau cùng màn đêm đã hoàn toàn phủ kín vạn vật.

Mặt đất đã yên ngủ, thôn nhỏ kia cũng đã yên ngủ, chỉ ở sau ngọn cây to bên lề đường, viên quản sự vẫn mở to mắt nhìn vào thôn, rất ư là tỉnh táo.

Canh ba qua đi không lâu, bỗng tiếng vó ngựa hối hả vang lên, phá tan màn đêm tĩnh mịch, từ bên kia thôn chạy về phía đường cái quan ở hướng tây.

Viên quản sự đứng phắt dậy, thảng thốt nói:

- Chết rồi! Tên này quả là danh bất hư truyền, thật tinh ranh hết sức, định trốn chạy hả?

Y chẳng màng cất lấy chiếc áo gió quý giá, vội tung mình đuổi theo nhanh như gió cuốn.

Thân thủ của vị quản sự này quả nhiên bất phàm, nhưng có một điều y không ngờ đến. Khi y đuổi kịp người cưỡi ngựa và chặn lại gạn hỏi, thì ra đó là một gã nông phu trẻ.

Gã nông phu thở hổn hển nói:

- Đại gia... hỏi về vị đại gia... cưỡi con ngựa này phải không? Tiểu nhân... đâu biết danh tánh... của vị đại gia ấy là gì? Chỉ biết... tính tình của vị đại gia ấy... rất là quái lạ...

- Quái lạ như thế nào?

- Ngủ đến nửa đêm, vị đại gia ấy đã lay tỉnh tiểu nhân, hỏi tiểu nhân có biết cưỡi ngựa hay không? Tiểu nhân trả lời là biết, vị đại gia ấy lại hỏi có cưỡi được nhanh hay không? Tiểu nhân hỏi sao mới gọi là nhanh. Vị đại gia ấy bảo nếu tiểu nhân đến được Sa Hà điểm trước khi trời sáng thì...

- Thì sao?

- Thì sẽ tặng con ngựa này cho tiểu nhân!

Vị quản sự tức tối giậm mạnh chân, quay phắt người, theo đường đến phóng đi như bay.

Gã nông phu mỉm miệng cười, nhẹ nhàng tung mình lên lưng ngựa, tiếp tục ra roi phóng đi về phía Tâm Dương. Thì ra đó chính là Do Nhân Kiệt, chàng đã quyết định đến Tâm Dương nên mới thay đổi diện mạo và một con ngựa khác.

o O o

Năm hôm sau, Do Nhân Kiệt vòng qua khu núi Đồng Bách, đã đến An Lục, cách Vân Mộng không còn bao xa nữa.

Chàng nghỉ lại trong thành, định thăm dò xem Hồ Gia trại là một chốn như thế nào?

Chàng gọi phổ ky đến hỏi:

- Đây đến Vân Mộng còn bao xa nữa?

Gã phổ ky đáp ngay không cần suy nghĩ:

- Không đến sáu mươi dặm.

- Đến Hồ Gia trại thì sao?

Gã phổ ky biến sắc:

- Khách quan... định đến Hồ Gia trại ư?

Do Nhân Kiệt thoáng ngạc nhiên:

- Đến không được ư?

Gã phổ ky ấp úng:

- Nếu khách quan nhất định muốn đến thì cũng được thôi!

Do Nhân Kiệt biết gã phổ ky không dám nói rõ nhất định là vì chưa biết rõ thân phận của chàng, bèn vờ chau mày nói:

- Cũng chẳng nhất thiết phải đến đó, bốn hiệu nghe đâu hai món thuốc và trà hiện nay rất có giá, nên mới mang một ít đến đây. Người buôn bán lấy vốn kiếm lời, lời nhiều hay ít là một việc. Điều quan trọng nhất là phải vững chắc. Nếu nơi ấy đã không đến được, chỉ cần giá cả chênh lệch không nhiều thì bán tại đây cũng chẳng sao.

- Hàng hóa của đương gia ở đâu?

- Sắp đến nơi rồi.

- Có bao nhiêu?

- Không nhiều, hai thứ cộng lại chừng ba mươi gánh thôi.

Gã phổ ky giật mình:

- Ôi trời, đương gia khẩu khí thật là to, ba mươi gánh hàng mà bảo là không nhiều ư? Theo tiểu nhân thì khách quan nên bán tại đây là hơn.

Do Nhân Kiệt thừa cơ hỏi:

- Bên đó dạo này không được yên ổn phải không?

Gã phổ ky quay đi, đưa mắt nhìn ra ngoài cửa phòng, đoạn hạ thấp giọng nói:

- Có một Thiên Ma Giáo gì đó, chẳng hay khách quan có nghe nói bao giờ chưa?

- Vâng! Sao nào?

Gã phổ ky đưa tay bụm miệng nói nhỏ:

- Chính người của Thiên Ma Giáo đang ở Hồ Gia trại, người buôn bán như khách quan, thử nghĩ làm sao đến đó được?

Do Nhân Kiệt gật đầu lia lịa:

- Thật bốn hiệu không nghĩ đến điều ấy, may là được huynh đài cho biết. Nếu vậy thì hai hôm nữa hàng đến, phải cân nhắc thật kỹ mới được.

Nói đoạn chàng móc ra một mảnh vàng vụn nói tiếp:

- Phiền huynh đài hãy mang đổi giùm, nhân tiện cho ít rượu và thức ăn. À, phải rồi, bốn hiệu đã quên hỏi, Hồ Gia trại cách Vân Mộng bao xa?

- Ở phía đông nam Vân Mộng, gần Kỳ Giao Loan, cách Vân Mộng chừng hơn mười dặm.

Sau khi gã phổ ky rời khỏi, Do Nhân Kiệt cảm thấy thật hết sức thắc mắc, lời nói của gã phổ ky nhất định không phải giả dối, mà phía Đỗ Môn tú sĩ cũng không có lẽ bán tin sai sự thật, vậy thì quá mâu thuẫn còn gì?

Sáng hôm sau, vì muốn tìm hiểu thêm về Hồ Gia trại, chàng đã đến một tửu lầu danh tiếng nhất trong thành. Kết quả chứng thực lời nói của gã phổ ky hoàn toàn đáng tin cậy. Hiện nay Hồ Gia trại quả nhiên không còn là một nơi lương thiện. Điểm tiểu nhị nghe chàng hỏi đến Hồ Gia trại thảy đều tái mặt ấp úng.

Do Nhân Kiệt trầm nhủ:

“Vậy là đóa hoa vàng, nay đã cần dùng đến rồi.”

Ngày thứ ba, chàng viện lý do đi đón hàng, thanh toán tiền nong, rồi rời khỏi khách điểm, đến một nơi vắng vẻ, hồi phục lại diện mạo Ác Quân Bình, sau đó tiến về phía Vân Mộng.

Đến Vân Mộng, chàng không hỏi thăm ai nữa, tiến thẳng về hướng đông nam. Đi được chừng hơn mười dặm, trông thấy một khu rừng rậm rạp, bên trong loáng thoáng có một ngôi miếu cổ.

Chàng nghĩ, người xuất gia không bao giờ nói dối, hỏi thăm hòa thượng chắc chắn hơn. Thật không ngờ, ra mở cửa lại là một đại hán võ phục mày rậm mắt to.

Do Nhân Kiệt đã dự tính trước, nếu Thiên Ma Giáo có đặt phân đàn tại Hồ Gia trại, nhất định chính là đây.

Do đó, không chờ gã đại hán lên tiếng, chàng đã xòe tay đưa đóa hoa vàng ra, chăm mắt nhìn đối phương, lạnh lùng hỏi:

(mất 2 trang, tập 3 trang 127-128)

Do Nhân Kiệt đã có dự định, phen này bất luận có dò la được tung tích của ân sư với Thiên Sơn Tam Nghĩa hay không, cũng phải tiêu diệt phân đàn Hồ Gia trại này. Bởi trong võ lâm chỉ có một Ác Quân Bình hiện đã là phó phân đàn chủ phân đàn Tương Dương, không nên tự ý đến một phân đàn khác trên đường từ Thượng Thái trở về. Thiên Ma Giáo tin tức rất linh thông, nếu chàng không giải quyết được phân đàn này thì chỉ còn một con đường để đi, từ bỏ ý nguyện đã xây dựng bấy lâu, rút khỏi phân đàn Tương Dương.

Chàng có thể làm vậy chăng? Tất nhiên là không!

Do đó, để biết người biết ta, điều cần làm trước tiên là tìm hiểu rõ thực lực đối phương. Thế là chàng khẽ buông tiếng dề dặt để ám thị cho đối phương biết về tính nghiêm trọng phen này đến đây của chàng, đoạn ngừng lên chậm rãi nói:

- Hiện phân đàn nay có bao nhiêu nhân sự?

Cừu Hân Bình sửng sốt:

- Ý của thượng sai là...

Do Nhân Kiệt ngắt lời:

- Phải nói là ý của Thích hộ pháp mới đúng.

Cừu Hân Bình vội nói:

- Vâng! Bởi bốn phân đàn thành lập chưa được bao lâu, phạm vi quản hạt cũng hẹp hơn các phân đàn khác, nên nhân sự vẫn chưa đủ số. Hiện có một Bạch kỳ hộ đàn, một Hắc kỳ hộ đàn, sáu nam giáo đồ và hai nữ giáo đồ. Ngoài lão hán ra còn thiếu một phó phân đàn chủ và một Huỳnh kỳ hộ đàn. Hôm trước, Đoan Mộc lão hộ pháp có ghé ngang qua đây, nghe đâu chừng một hai tháng nữa sẽ ủy phái đến.

Do Nhân Kiệt lại buông tiếng dề dặt:

- Những người vừa kể hiện có mặt trong đàn cả chứ?

Cừu Hân Bình thoáng biến sắc, chẳng rõ là vì không hiểu ý vị thượng sai này, hay còn có nguyên nhân mờ ám nào khác, dường như có vẻ bối rối, giọng không được tự nhiên nói:

- Việc ấy ti chức phải kiểm tra lại mới được!

Do Nhân Kiệt khoát tay:

- Kiểm tra xong hãy đến báo cáo ngay!

Cừu Hân Bình đứng lên nói:

- Vâng! Ti chức sẽ quay lại ngay, xin thượng sai hãy ngồi chờ chốc lát!

Do Nhân Kiệt đưa mắt nhìn theo Cửu Hân Bình bước vội vã ra khỏi phòng, lòng hết sức thắc mắc, người trong phân đàn có đủ mặt hay không đâu có gì là quan trọng, vì sao lão lại có vẻ hốt hoảng thế này?

Lão có ngoại hiệu là Hổ đởm, lại là chủ một phân đàn, nếu không có sự việc trọng đại thì đâu cuống lên thế kia, chẳng lẽ lão đã làm điều gì mờ ám hay sao?

Do Nhân Kiệt đang băn khoăn thì Cửu Hân Bình đã quay lại với nụ cười hớn hở trên mặt, như tâm sự đã được giải tỏa, vòng tay nói:

- Ti chức đã kiểm tra rồi, ngoài hai vị hộ đàn ra, tất cả đều có mặt. Hai vị Hoàng, Triệu đã đến Kỳ Gia loan, chiều mai mới trở về. Thượng sai có cần gọi họ đến điểm danh không?

Do Nhân Kiệt vô cùng hối hận đã để cho lão ta một mình ra ngoài thật là thất sách. Bởi trong phân đàn này, ngoài Cửu Hân Bình ra, nhân vật trọng yếu nhất là hai tên hộ đàn. Nếu lão ta nghi ngờ về thân phận của chàng thì đâu có ra vẻ hoan hỉ như vậy khi hay hai tên hộ đàn đi vắng?

Qua đó đủ biết vừa rồi lão ta ra ngoài hẳn đã giở trò gì đó. Thế nhưng, mặc lão ta, giờ đây trong phân đàn này chỉ còn mỗi mình lão, chỉ cần chàng hành động nhanh gọn, dù lão có quỷ kế gì cũng chẳng kịp giở ra.

Chàng lắc đầu tỏ vẻ không cần thiết, sau đó ra hiệu cho Cửu Hân Bình ngồi xuống.

Chờ cho lão yên vị, chàng quay mặt lại, đột ngột hỏi:

- Trong khu vực quản hạt của bốn đàn vẫn bình yên chứ?

Cửu Hân Bình thoáng khom mình đáp:

- Nhờ hồng phúc của giáo chủ, vẫn bình yên!

Do Nhân Kiệt chú mục hỏi tiếp:

- Trong vùng quản hạt, ngoài bốn phân đàn, có còn nhân vật võ lâm nào khác không?

Cửu Hân Bình lắc đầu:

- Không!

Do Nhân Kiệt lừ mắt lạnh lùng:

- Thật chẳng?

Cửu Hân Bình sửng sốt:

- Thượng sai phen này đến đây... chẳng lẽ... đã nghe được tin gì hay sao?

Do Nhân Kiệt nhìn thẳng vào mặt Cửu Hân Bình, rấn giọng:

- Tiêu Dao Thư Sinh với Thiên Sơn Tam Nghĩa, theo Cửu phân đàn thì có kể là nhân vật võ lâm chẳng?

Cửu Hân Bình ngó người:

- Sao? Ý của thượng sai phải chẳng là... Tiêu Dao Thư Sinh và Thiên Sơn Tam Nghĩa đã... có mặt tại Hồ Gia trại này?

Do Nhân Kiệt lách người, đứng án ngữ nơi cửa, danh mặt lạnh lùng nói:

- Không sai! Bỏn sai phen này đến đây chính là để trị cái tội thiếu trách nhiệm của người.

Cửu Hân Bình đảo nhanh mắt, bỗng ngửa mặt cười vang.

Do Nhân Kiệt quát:

- Có gì đáng cười hả?

- Cười Ác Quân Bình người đã chết đến nơi rồi mà không biết!

Do Nhân Kiệt gằn giọng:

- Người dám công nhiên phản giáo ư?

- Bắt buộc phải vậy thôi! Họ Cửu này vốn rất muốn tận trung với Thiên Ma Giáo, nhưng rất tiếc là có người không dung cho!

- Người đó là ai?

Cửu Hân Bình chỉ tay ra cửa sau lưng chàng, trầm giọng:

- Người phản đối quyết liệt nhất đang ở sau lưng các hạ đấy!

Do Nhân Kiệt đề phòng có sự dối trá, bước ngang sang bên năm thước, mới quay đầu nhìn ra ngoài.

Quả như lời Cửu Hân Bình, ngoài cửa đúng là đang có một lão nhân râu tóc bạc phơ, tinh thần quắc thước, chính là ân sư Tiêu Dao Thư Sinh.

Do Nhân Kiệt mừng rỡ reo lên:

- Sư phụ quả nhiên ở đây?

Tiêu Dao Thư Sinh thoáng ngẩn người:

- Người là Nhân Kiệt ư?

Do Nhân Kiệt quỳ sụp xuống lạy:

- Kiệt nhi đã không giữ trọn kỳ hạn nửa năm, xin nhận chịu trách phạt

Cửu Hân Bình ngơ ngác hỏi:

- Vậy là sao thế này?

Tiêu Dao Thư Sinh thở dài:

- Đây chính là Nhân Kiệt mà lão phu đã từng đề cập đến. Lớn thế này mà chẳng chịu vâng lời chút nào cả, thật khiến lão phu nhức đầu hết sức.

Cừu Hân Bình vỗ lể:

- À, ra lão Do lão đệ. Hãy đứng lên mau, Cừu mỗ đây chỉ tiếp đãi gia tân quý khách, chứ không phải là nơi giáo huấn đồ đệ.

Tiêu Dao Thư Sinh tiếp lời:

- Người đã ra ngoài bao lâu rồi?

Do Nhân Kiệt cúi đầu đáp:

- Kiệt nhi đưa Liên muội đến Ba Đông liền bỏ đi ngay.

- Sao người lại tìm được đến đây?

Do Nhân Kiệt bèn kể lại từ việc theo dõi Ác Quân Bình tại Giang Lăng, đến khi phụng mệnh đi tìm Đỗ Môn tú sĩ.

Cừu Hân Bình cả kinh nói:

- Lão họ Ôn quả là thần thông quảng đại đến vậy thật ư?

Tiêu Dao Thư Sinh chau mày nói:

- Muốn diệt Thiên Ma Giáo phải trừ Ôn Tư Quảng trước, ba anh em họ Triệu cũng có ý như vậy. Hiện tại rắc rối nhất chỉ là tai mắt của lão ta quá rộng. Vạn nhất hành động bất cẩn, bí mật bị tiết lộ, rất có thể sẽ chuốc lấy hậu quả nghiêm trọng.

Cừu Hân Bình trấn tĩnh:

- Hậu quả nghiêm trọng gì?

Tiêu Dao Thư Sinh thở dài:

- Ôn Tư Quảng cũng giống như Tụ Thủ Thần Y và Vu Khê lão quái, hiện tại đều giữ lấy lập trường riêng. Nếu bị dồn vào chân tường, có thể sẽ đầu nhập Thiên Ma Giáo, lúc ấy chẳng phải hổ thêm cánh ư?

Cừu Hân Bình gật đầu không nói gì, Do Nhân Kiệt biết ba anh em họ Triệu mà ân sư đã nhắc đến chính là Thiên Sơn Tam Nghĩa, bèn hỏi:

- Ba vị tiền bối Thiên Sơn Tam Nghĩa hiện có ở đây không?

Cừu Hân Bình đáp thay:

- Đã có việc đến Hiếu Cảm rồi.

Do Nhân Kiệt lại hỏi:

- Sư phụ có biết Thái trang chủ Đại Thiên sơn trang gì đó ở Thương Nam là người thế nào không?

Tiêu Dao Thư Sinh trấn tĩnh:

- Y thế nào?

- Trong lúc Kiệt nhi chờ hồi âm tại khách điểm Duyệt Lai, Thái trang chủ cũng có phái hai người đến, mang theo một trăm lạng vàng để mua tin tức về ba vị Triệu tiền bối.

Tiêu Dao Thư Sinh vội hỏi:

- Rồi họ có mua được tin không?

Do Nhân Kiệt lắc đầu:

- Không!

- Vì sao vậy?

Do Nhân Kiệt bèn kể lại tự sự về hai người họ Dương và họ Tân, và việc Đỗ Môn tú sĩ đã nâng cao hạng tin.

Tiêu Dao Thư Sinh gật gù:

- Đây quả là một món lễ vật quý giá mà người đã mang cho ba lão ấy!

Do Nhân Kiệt vốn định hỏi xem Tam Nghĩa với Thái trang chủ thật ra có ân oán gì, nhưng thấy ân sư chỉ nói vậy rồi lặng thinh, biết có hỏi cũng vô ích, nên không hỏi nữa.

Cừu Hân Bình quay sang Do Nhân Kiệt hỏi:

- Lão đệ có đói không?

Do Nhân Kiệt cười cười nói:

- Không đói lắm. Nếu tiền bối không trách, văn bối muốn hỏi một điều trước.

Cừu Hân Bình nheo mắt:

- Lão đệ có điều chi kiến giáo?

Do Nhân Kiệt đưa mắt nhìn Tiêu Dao Thư Sinh, thấy ân sư không hề có vẻ trách cứ, mới cười nói:

- Văn bối không sao hiểu nổi, khi nãy văn bối với thân phận Ác Quân Bình tra hỏi tiền bối về nhân số của phân đàn, vì sao tiền bối lại có vẻ...

Cừu Hân Bình cười ha hả tiếp lời:

- Có gì mà khó hiểu? Lão hán có tật nên giật mình, tưởng đâu vị thượng sai này đã khám phá ra trong phân đàn có chứa người ngoài. Lúc ấy lão hán không biết lệnh sư đã từ Kỳ Gia loan về đến hay chưa, với thân thủ như Cừu mỗ mà chọi với Ác Quân Bình không lo sợ sao được.

Rõ là thắng thắng bộc trực, không chút che đậy, đúng là bản sắc anh hùng.

Lúc bấy giờ, Tiêu Dao Thư Sinh thoáng chau mày, như đang suy ngẫm điều gì đó, lắc đầu nguây nguẩy khẽ lắc bả:

- Lạ thật, lão Ôn Tư Quảng thật là khó hiểu...

Do Nhân Kiệt thấy ngoài trời tối om, trên đại diện đã thấp đèn, chợt động tâm lớn tiếng nói:

- Đêm nay sẽ có một vị khách bất ngờ đến đây, xin Cừu Hân chủ hãy chuẩn bị một bữa tiệc thịnh soạn.

Tiêu Dao Thư Sinh và Cừu Hân Bình đều sửng sốt, đồng thanh hỏi:

- Ai vậy?

Do Nhân Kiệt nháy mắt ra hiệu và nói:

- Vị khách này tính nết rất quái lạ. Đã dặn văn bối trước khi vị ấy đến đây, tuyệt đối không được tiết lộ danh tánh.

Đêm hôm ấy vào lúc canh ba, quả nhiên im lìm xuất hiện một bóng người. Người ấy qua khi hiện thân liền quét mắt nhìn quanh, như hết sức quen thuộc nơi này, tung mình xuống giữa sân, sau đó bước nhanh về phía một gian phòng có ánh đèn hắt ra nằm ở hướng tây.

Tiêu Dao Thư Sinh cùng Do Nhân Kiệt đã ở trong phòng chờ sẵn từ lâu, người ấy chưa kịp vào đến, hai người đã đứng lên bước ra đón, nôn nóng thấp giọng hỏi:

- Có phát hiện gì không?

Người ấy gật đầu mỉm cười, khẽ đáp:

- Đúng như dự đoán của văn bối, chính là người đã quét dọn sân vườn lúc chiều nay.

Vậy người khách bất ngờ ấy là ai đã rõ, thì ra lúc Tiêu Dao Thư Sinh băn khoăn thắc mắc về việc Đỗ Môn tú sĩ vì sao tin tức lại linh thông đến vậy, Do Nhân Kiệt tình cờ nhìn ra sân, trông thấy một giáo đồ đang cầm một chiếc xuống xúc tuyết thì bất giác sinh lòng ngờ vực, đã chiều thế này mà còn dọn dẹp sân vườn, vị nhân huynh này há chẳng siêng năng quá mức ư?

Thế là chàng bèn tìm cách để thử tên giáo đồ ấy, và cuối cùng, tên giáo đồ ấy quả nhiên đã mắc bẫy.

Cừu Hân Bình đành mặt tức giận nói:

- Quân khốn kiếp, bây giờ hắn đang ở đâu?

Do Nhân Kiệt đảo quanh mắt, truyền âm đáp:

- Vừa rồi hắn đã nấp sau ngọn cây to trước cửa miếu, có lẽ chưa trông thấy rõ ràng. Nếu thính lực của văn bối không lầm, bây giờ có lẽ đã đến đây rồi.

Tiêu Dao Thư Sinh gật đầu, truyền âm nói:

- Đúng vậy, hắn đang ở bên cửa sổ, hãy bắt hắn mang vào đây!

Do Nhân Kiệt gật đầu cười, lách người ra khỏi phòng. Lát sau đã cắp lấy một hán tử mặt mày tái mét, cười hề hề bước vào.

Cừu Hân Bình giận run, thở mạnh một hồi mới trở tay giận dữ quát:

- Cừu mỗ đã không phải với người ở chỗ nào? Người nói đi!

Gã hán tử ấy không nói được lời nào, nằm mọp dưới đất dập đầu lia lịa.

Tiêu Dao Thư Sinh khoát tay, chậm rãi nói:

- Hãy để cho lão phu!

Đoạn quay sang gã hán tử, dịu giọng nói:

- Lưu Tam, có lão phu đây chỉ cần người chịu thú nhận, lão phu có thể bảo đảm cho người không chết. Vì lão phu biết người chẳng có quan hệ gì với Đỗ Môn tú sĩ. Trong khi người theo chủ nhân của người đã mười năm dài, theo lão phu nghĩ đó chỉ là người nhất thời hồ đồ...

Gã hán tử dập đầu nói:

- Lão nhân gia thật sáng suốt như thần thánh...

Tiêu Dao Thư Sinh tiếp lời:

- Người đừng sợ, hãy thư thả kể rõ từ đầu. Trước đây làm thế nào người đã tiếp xúc với người của Tứ Phương Bảo?

Gã hán tử lại dập đầu lạy:

- Vào mùa xuân năm nay, tiểu nhân đã bài bạc với một nhóm du thủ du thực tại Kỳ Gia loan. Kết quả... kết quả... tiểu nhân thật đáng chết...

- Kết quả người đã thua to, và ngay khi ấy đã có người hết sức khảng khái cho người mượn một số tiền phải không?

- Vâng!

- Sau đó hai người đã kết bạn phải không?

- Vâng

- Sau đó hai người đã thường xuyên đi chung nhau, ăn uống vui chơi hết sức thân thiết, tiền bạc đều do hắn chi trả phải không?

- Vâng!

- Để đền đáp ân tình của hấn, người đã tiết lộ với hấn mọi sự, kể cả việc lão phu với Tam Nghĩa đã có mặt tại đây phải không?

- Tiểu nhân thật đáng chết...

- Cả thầy người đã dùng hết bao nhiêu tiền của hấn?

- Chừng năm mươi lạng bạc.

- Thật tội nghiệp cho người. Người có biết là chỉ cái tin của lão phu với Tam Nghĩa đã có mặt tại Hồ Gia trại, người ta đã bán với giá ba trăm lạng vàng hay không?

Lưu Tam giật nảy mình, dập đầu lạy lia lịa, ra chiều vừa hổ thẹn lại vừa căm tức, và cũng hết sức khiếp hãi.

Tiêu Dao Thư Sinh buông tiếng thở dài, khoát tay nói:

- Thôi được rồi, người hãy lui ra!

Chờ cho Lưu Tam rồi rút cảm tạ với gương mặt bê bết máu rời khỏi, Cửu Hân Bình quay sang Tiêu Dao Thư Sinh hậm hực nói:

- Chả lẽ như vậy là...

Tiêu Dao Thư Sinh lắc đầu ngắt lời:

- Bản chất của y không xấu, hãy tha thứ cho y, sau này còn cần dùng đến y rất nhiều. Lão phu xem tướng không bao giờ sai. Cửu lão đệ hãy chờ xem!

Hôm sau, Tiêu Dao Thư Sinh gọi Do Nhân Kiệt đến nói:

- Người có thể đi được rồi!

Do Nhân Kiệt sững sờ:

- Ý của sư phụ...

Tiêu Dao Thư Sinh gật đầu tiếp lời:

- Phải, vẫn với thân phận như vậy trở về phân đàn Tương Dương!

Do Nhân Kiệt thoáng do dự:

- Vậy thì về hành tung của sư phụ và ba vị tiền bối Thiên Sơn, Kiệt nhi trả lời với họ thế nào?

- Cứ nói thật!

- Không chút giấu giếm ư?

- Người cần giấu giếm gì kia chứ? Tin tức mà người mua được vốn chỉ có Hồ Gia trại ở Vân Mộng, không phải sao?

- Cứ trả lời y vậy ư?

- Chả lẽ người còn muốn cho họ biết là người đã đến đây hay sao?

- Nếu tổng đàn được tin này, phái người đến điều tra thì sao?

- Hừ, đằng nào thì nơi đây cũng không còn náu thân được nữa, nếu có người đến, sẵn tiện diệt luôn một thể rồi di chuyển đi nơi khác.

- Sư phụ định di chuyển đến đâu?

Tiêu Dao Thư Sinh lắc đầu:

- Hiện tại chưa quyết định!

Do Nhân Kiệt ngẫm nghĩ chốc lát, lại hỏi:

- Tổng đàn của Thiên Ma Giáo đặt tại đâu?

Tiêu Dao Thư Sinh chau mày:

- Đó chính là nguyên nhân mà lão phu bảo người trở về phân đàn Tương Dương, bây giờ chỉ xem người khi về đến đó, có thám thính ra hay không thôi!

Do Nhân Kiệt ngạc nhiên:

- Cừu tiền bối cũng không biết ư?

Tiêu Dao Thư Sinh lắc đầu thở dài:

- Còn rất nhiều điều không biết lắm!

- Chính phó đàn chủ ở các phân đàn đa số là do tổng đàn ủy phái, qua những người ấy cũng không dò la được chút tin tức gì sao?

Tiêu Dao Thư Sinh cười chua chát:

- Dò la ở ai? Ngoài đường chủ với ba hộ pháp, bất kỳ ai ra vào tổng đàn đều phải bị mắt, hiện chỉ biết có lẽ ở trong khu vực Cửu Cung sơn, nhưng Cửu Cung sơn rộng mấy mươi dặm, biết tìm đâu ra?

Do Nhân Kiệt lại hỏi:

- Ba vị tiền bối Thiên Sơn bao giờ thì về?

Tiêu Dao Thư Sinh cười nói:

- Tạm thời chưa về đâu, ba lão ấy tùy hứng bay nhảy, mới vừa nhờ người mang tin về, bảo là lại đến phân đàn Thiên Môn, hỏi lão phu có hứng thú tham gia hay không. Ba lão ấy nhiều năm xa cách, thật không ngờ vẫn còn sung sức đến thế, phải chi có thêm vài người như vậy thì khí số của Thiên Ma Giáo ắt sẽ tận trong một thời gian ngắn.

Do Nhân Kiệt cười:

- Nếu không còn việc gì khác, Kiệt nhi xin cáo từ, nhờ sư phụ gửi lời thăm hỏi đến ba vị Triệu tiền bối, và chúc ba vị lão nhân gia ấy chuyển đi đến Thiên Môn thuận buồm xuôi gió.

Bảy hôm sau, Do Nhân Kiệt về đến phân đàn Tương Dương.

Trong phân đàn, tất cả vẫn như trước, sau khi nghe chàng báo lại nội dung tin tức, Tô Kim Phụng liền cho bồ câu mang tin đi ngay.

Tối hôm ấy, sau khi mọi người giải tán, Tô Kim Phụng rón rén hỏi:

- Đã liên lạc được với lệnh sư chưa?

Do Nhân Kiệt gật đầu, bèn lược thuật về chuyến đi đến Hồ Gia trại.

Tô Kim Phụng im lặng một hồi, bỗng thở dài nói:

- Bây giờ đến lượt nô gia chúc mừng cho Do thiếu hiệp!

- Tổng đàn đã có hồi âm rồi ư?

- Y mới rời khỏi ngày hôm qua!

- Chúc vị gì vậy?

- Hắc kỳ hộ pháp!

Do Nhân Kiệt neho mắt:

- Đại tỷ không có gì khó chịu chứ?

Tô Kim Phụng ngớ người:

- Đâu có!

- Nếu đại tỷ cũng cho đó là một tin vui thì... đại tỷ sao lại thở dài?

- Thiếu hiệp có biết mình được điều đến đường nào không?

- Đường nào vậy?

- Nga Mi Đạo đường!

- Nga Mi Đạo đường thì có gì là không tốt?

- Hừ, đương nhiên là rất tốt!

Do Nhân Kiệt lẩm bẩm lặp đi lặp lại bốn tiếng “Nga Mi Đạo đường”, bỗng vỡ lẽ:

- Đúng rồi, nếu Nga Mi Đạo đường có vấn đề, nhất định là ở hai chữ “Nga Mi”!

Đoạn ngừng lên nói:

- Có phải không ỏn về mặt nhân sự không?

- Do thiếu hiệp có từng nghe nói về Thủy Hỏa Song Cơ ở Dương Châu bao giờ chưa?

- Có! Thế nào?

- Hai tỷ muội đó chính là cấp trên trực tiếp của thiếu hiệp sắp tới đây!

Do Nhân Kiệt ngẩn người, bỗng phì cười:

- Điều ấy đại tỷ hãy yên tâm!

Tô Kim Phụng đỏ mặt:

- Thiếu hiệp nói nghe lạ quá, đó đâu phải là việc của nô gia, có gì mà không yên tâm kia chứ.

Do Nhân Kiệt biết mình lỡ lời, vội đánh trống lảng:

- Đại tỷ hãy nghe Nhân Kiệt kể một câu chuyện là sẽ rõ ngay.

Chàng bèn kể lại việc Ác Quân Bình đã theo đuổi Song Cơ khi xưa, rồi bị Song Cơ cho bốn thị tỳ bốn cọt.

Nghe xong, Tô Kim Phụng tuy không nói gì, nhưng thần sắc đã khá hơn nhiều.

Do Nhân Kiệt lại cười nói tiếp:

- Đại tỷ hãy chờ xem, Ác Quân Bình này nếu trong ba tháng mà không bị đuổi ra khỏi Nga Mi Đạo đường, thua gì cũng chịu!

Tô Kim Phụng nguýt mắt:

- Thời thế đã khác, biết đâu Song Cơ chẳng thương hại thiếu hiệp một dạ si tình mà hồi tâm chuyển ý?

Nói đoạn nàng bèn đứng lên đi vào phòng lấy ra một lá cờ sao và một chiếc lệnh bài thông hành, nghiêm túc nói:

- Ngày mai lên đường ngay, trước hết đến phân đà Gia Ngư trình diện, chờ sự sắp xếp tiếp theo. Trước khi vào tổng đàn, hãy cất giấu hết những vật tùy thân có thể tiết lộ thân phận, nhất là ngọn Thần tiên dịch.

- Phải qua kiểm tra ư?

- Kiểm tra hết sức nghiêm ngặt!

- Mang theo Kim Hoa Lệnh và Thái Cực lệnh có sao không?

- Vật của bốn giáo, đương nhiên là không sao!

Do Nhân Kiệt đưa tay chỉ một cuộn giấy nhủ nói:

- Còn đây là gì vậy?

- Sau khi phái đến các đường, việc đầu tiên là trắc nghiệm võ công vốn có của nhân viên mới, tiếp đến là truyền thụ võ công đặc biệt của đường ấy, xin hỏi Ác Quân Bình đây môn võ công nào sở trường nhất?

Do Nhân Kiệt ngó người:

- Nhân Kiệt... suýt nữa đã quên mất, chỉ biết... vũ khí của Ác Quân Bình... dường như là một đôi Tam Lăng thích... vậy biết làm sao đây?

- Không sai, vũ khí của Ác Quân Bình sử dụng đúng là một đôi Tam Lăng thích, đây chính là toàn bộ chiêu thức của Tam Lăng thích. Từ đây đến phân đàn Gia Ngư

phải mất nửa tháng, với thời gian ấy học tập một môn võ công mới, có lẽ không quá khó chứ?

Do Nhân Kiệt thấy Tô Kim Phụng lo cho mình chu đáo đến vậy, hết sức cảm động, nhất thời không biết phải bày tỏ niềm cảm kích ấy như thế nào.

Tô Kim Phụng lại nói tiếp:

- Đồi Tam Lăng thích thì Kim Phụng đã cho người đến Phàn Thành rèn xong rồi, sẽ mang đến nội trong sáng mai. Thiếu hiệp hãy cất lấy những món vật này trước, bao giờ nhớ thuộc chiêu thức thì xé bỏ cuộn giấy này ngay.

- Sao đại tỷ biết...

Tô Kim Phụng nhếch môi cười:

- Sao biết võ công của Ác Quân Bình chứ gì? Đó chỉ là một thôi, ngoài ra còn một số điều có lẽ càng khiến thiếu hiệp kinh ngạc hơn nữa.

Do Nhân Kiệt trố mắt:

- Vậy có thể cho Nhân Kiệt kinh ngạc ngay bây giờ chẳng?

Tô Kim Phụng lừ mắt:

- Thiếu hiệp có nhã hứng như vậy thật ư?

Do Nhân Kiệt nghĩ thấy mình quả là trẻ con, bèn cười nói:

- Vậy thì đổi sang đề tài khác, nói về việc nghiêm túc. Tên Cửu đầu quỷ ưng gần đây có động tĩnh gì không?

Tô Kim Phụng lắc đầu:

- Rất an phận, không có động tĩnh nào cả!

Do Nhân Kiệt cười:

- Cố nhân nói không sai, kẻ ác phải cần kẻ ác trị, hấn chẳng qua chỉ là hạng chồn đội lột hổ, có lẽ Vu Khê lão quái vốn chẳng hề quan tâm đến gã cháu quỷ này cũng nên.

Tô Kim Phụng đưa mắt nhìn ra ngoài trời, hạ lệnh đuổi khách:

- Thôi, ngày mai còn phải lên đường và tham ngộ võ công mới, mau về phòng nghỉ dưỡng thần đi!

Trưa hôm sau, Do Nhân Kiệt từ Tương Dương xuất phát. Trên đường đi bình an vô sự, ngày thứ ba thì đã đến Ứng Thành.

Trong ba ngày qua, chàng đã nhớ thuộc hết chiêu thức của môn Tam Lăng thích, có điều chưa rõ khi mang ra ứng dụng thì uy lực ra sao.

Tuy nhiên, điều ấy không quan trọng, đôi Tam Lăng thích này có chiều dài và trọng lượng gần tương đương với ngọn Thần tiên địch, khi cần chàng có thể xen và Thần tiên địch bát tảo thủ hay Kim Bút thất thập nhị thức, chỉ cần chàng đủ kiên nhẫn, vẫn có thể không bị bại lộ!

Ngày thứ tư, Do Nhân Kiệt từ Ứng Thành xuất phát thì gặp chuyện rắc rối. Trưa hôm ấy, chàng đi đến một khu rừng nằm giữa Tân Câu và Thái Điền, bỗng nghe từ trong rừng có tiếng quát tháo vọng ra, biết ngay là bên trong có người đang giao chiến, đang phân vân do dự thì từ trong rừng bỗng phóng ra một hán tử áo đen.

Gã hán tử áo đen đứng cản đường và khoát tay quát:

- Hãy tránh xa ra!

Do Nhân Kiệt tức giận, lạnh lùng nói:

- Con đường này là của riêng của bằng hữu ư?

Gã áo đen cả giận:

- Cứ kể là phải thì sao?

Do Nhân Kiệt cười khẩy:

- Cứ kể là phải với thật sự phải, đâu có như nhau, bốn đại gia sắp tiến tới đây, khuyên bằng hữu hãy tránh xa ra là hơn!

Nói đoạn chàng kẹp mạnh bụng ngựa xông tới.

Gã áo đen quát to:

- Cút về ngay!

Trong tiếng quát đã lách sang bên, vung chưởng nhắm cổ ngựa bổ xuống như chớp.

Do Nhân Kiệt cười khẩy:

- Võ công cũng tạm đấy, nhưng rất tiếc là hỏa hầu còn kém quá!

Đồng thời chỉ nhẹ chân, đã đá gã áo đen văng ra xa hơn trượng, sau đó giật mạnh giây cương, theo tiếng quát tháo xông vào rừng.

Chẳng phải chàng có ý sinh sự, mà là nhận thấy một bên đường sự có đồng bọn ngang tàng như vậy, nhất định không phải là hạng lương thiện, chàng đã gặp thì lẽ nào lại ngoảnh mặt làm ngơ?

Nhưng chàng thật không ngờ, hai người động thủ trong rừng lại là bên tám lạng, người nửa cân, xem ra đều chẳng phải hạng tốt lành gì.

Đó là một đầu đà tóc dài và một văn sĩ trung niên. Tên đầu đà ấy thân hình cao to, mặt đầy thịt, thoáng trông cũng biết là một kẻ tửu sắc lưỡng toàn. Con văn sĩ trung

niên thì ngoài bộ y phục nho sinh ra, không chút hơi hóm sách vở. Một gương mặt trắng xanh, đôi mắt u ám, hệt như một cương thi vừa từ trong mộ chui ra.

Điều khiến cho Do Nhân Kiệt bất ngờ nhất, là tên đầu đà lại với giọng hết sức thân mật hướng về chàng nói:

- Công Tôn thí chủ đó ư? Hay quá! Hãy mau giúp Sái gia một tay, tên này mấy năm không gặp, lợi hại hơn trước nhiều quá!

Do Nhân Kiệt hoảng kinh, hai người này chàng đều không quen biết, mà một trong số lại là bạn của Ác Quân Bình, nếu chàng từ chối lời thỉnh cầu của tên đầu đà, rất có thể y sẽ sinh nghi, còn như chàng thật sự ra tay giúp sức, lại không rõ lai lịch của văn sĩ trung niên kia. Tục ngữ có câu “không nên xét người qua tướng mạo”, nếu lỡ giết lầm người tốt thì sao?

Văn sĩ trung niên cũng liền tiếp lời:

- Công Tôn huynh vẫn khỏe chứ? Còn nhớ việc mà tiểu đệ đã đề cập đến lúc ở Đồng Quan không? Đôi Thủy Hỏa Tích Tà Châu kia hiện chính là đang ở trong tay tên giặc trọc này đây!

Tên đầu đà như có vẻ hoảng hốt, tung ra một quyền hung mãnh và toát miệng mắng:

- Mẹ kiếp, người nói láo!

Do Nhân Kiệt chợt nảy ý, Ác Quân Bình vốn là kẻ xảo quyệt tham lam, hôm nay mình nhân cơ hội này lộng giả thành chân một phen thì càng tốt chớ sao?

Thế là chàng khẽ buông tiếng đằng hắng, cười điều ngoa, nói:

- Hai vị đều là người quen của tiểu đệ, và cũng có thể nói đều là bạn thân, tiểu đệ có lý do khoan tay đứng nhìn. Tuy nhiên, khi nào cần tiểu đệ ra tay, giúp một trong hai vị, cũng chẳng phải là không thể được, đó là tùy ở hai vị thôi.

Văn sĩ trung niên vội nói:

- Khi lấy được đôi Thủy Hỏa Châu, tiểu đệ bằng lòng chia nhau với Công Tôn huynh!

Do Nhân Kiệt chậm rãi quay sang tên đầu đà hỏi:

- Phật huynh nghĩ sao?

Tên đầu đà tức tối gầm lên:

- Đôi Thủy Hỏa Châu đâu có ở trong mình sái gia, mục đích của hấn chỉ là vì ả thanh lâu trong Ứng thành thôi, Công Tôn thí chủ chớ mắc lừa hấn.

Nhận xét của Do Nhân Kiệt quả không sai, hai tên này đều đáng chết. Trước mắt, điều chàng cần làm là kéo dài thời gian để xem xét cho rõ đường lối võ công của họ, hầu quyết định ra tay với tên nào trước.

Văn sĩ trung niên thấy Do Nhân Kiệt ánh mắt chuyển động, trầm ngâm không nói, tưởng lầm là chàng đã tin lời mình, hoài nghi những lời biện hộ của gã đầu đà, thế là càng đổ thêm dầu vào lửa, lớn tiếng nói:

- Hòa thượng đừng chối nữa, tục ngữ có câu “vàng thật không sợ lửa”, nếu trên mình người không có đôi bảo châu thì hãy cởi hết y phục toàn thân ở trước mặt Công Tôn huynh đây để lục soát xem sao?

Tên này quả là đáo để, trời lạnh thế này bảo người ta cởi bỏ y phục, chẳng kể đối phương võ công không kém gì y, mà dù kém xa đi nữa thì cũng chẳng thể nào chấp nhận. Còn như tên đầu đà cự tuyệt, vậy thì mưu kế của y kể như thành công.

Lúc này, Do Nhân Kiệt bèn quyết định, phải diệt trừ Văn sĩ trung niên này trước.

Thế là chàng liền rút đôi Tam Lăng thích ra, tunh mình xuống ngựa.

Hai người kia thấy vậy đều hết sức hồi hộp, cùng lùi sau hơn trượng, đồng thanh nói:

- Công Tôn huynh giúp bên nào?

Do Nhân Kiệt đi về phía Văn sĩ trung niên, tùm tùm cười nói:

- Giúp huynh!

Văn sĩ trung niên mừng rỡ:

- Hay quá!

Do Nhân Kiệt chậm rãi tiếp lời:

- Giúp người sớm về miền cực lạc!

Văn sĩ trung niên sững sờ, nghiến răng nói:

- Lão tử biết người là một kẻ xấu xa mà, trước đây kể như La mỗ mù quáng, đã xem người là bạn bè.

Tên đầu đà phẫn chấn tinh thần, bỗng tung mình lao tới, tung ra một quyền vô cùng hung mãnh tấn công Văn sĩ trung niên, đồng thời cười ha hả nói:

- Hãy chịu chết đi thôi!

Văn sĩ trung niên vốn chẳng xem tên đầu đà vào đâu, lách người tránh khỏi thế quyền của tên đầu đà, thừa thế tung chân đá vào hông Do Nhân Kiệt.

Do Nhân Kiệt vốn định nhân cơ hội này rèn luyện môn Tam Lăng thích, nhưng thấy hai người thân thủ đều khá lợi hại, một là sợ khi thi triển để lộ sơ hở, hai là chân

lực tiêu hao quá nhiều lát nữa khó hạ nổi tên đầu đà, nên bèn đổi ý, quyết định tốc chiến tốc thắng.

Lúc này tầm nhìn của tên đầu đà đang bị thân người của Văn sĩ trung niên che cản, chàng thấy thời cơ hiếm có, ngọn Tam Lăng thích bên tay phải vung lên, với chiêu “Nhất bút điều long” chớp nhoáng đâm vào huyết Dũng Tuyền nơi gót chân Văn sĩ trung niên.

Văn sĩ trung niên không ngờ đối phương lại sử dụng Kim Bút chiêu thức tấn công nên liền bị Tam Lăng thích đâm trúng, thân người lập tức mất thăng bằng, ngay khi ấy tên đầu đà từ phía sau sấn tới, Văn sĩ trung niên không kịp tránh né, bị quyền thứ nhì của tên đầu đà đánh trúng, “bình” một tiếng, cả người bay bổng ra xa rần hai trượng, rơi mạnh xuống đất.

Tên đầu đà thu quyền, quay sang Do Nhân Kiệt giơ ngón tay cái lên nói:

- Công Tôn thí chủ khá lắm!

Do Nhân Kiệt nhất thời sơ ý, buột miệng hỏi:

- Y là ai vậy?

Tên đầu đà kinh ngạc:

- Sao? Công Tôn thí chủ lại... không biết... hấn chính là Ngũ Độc tú sĩ, La Duy Phương trong Quan Ngoại tam hung ư?

Do Nhân Kiệt háng giọng, chậm rãi nói:

- Không phải, ý của tại hạ là... lần trước gặp nhau tại Đồng Quan, thân thủ y đâu khá đến vậy, hôm nay thật như biến thành một người khác, há chẳng quái lạ ư?

Gã đầu đà vốn là người thô lỗ, nghe vậy liền nói:

- Sái gia đã nói rồi kia mà! Hồi bốn năm năm trước, cả ba tên Tam Hung cùng xáp vào một lúc, sái gia chưa chắc đã ngán, không ngờ chỉ mấy năm không gặp, tên này lại... à phải, đúng như Công Tôn thí chủ đã nói, hệt như đã biến thành một người khác, mẹ kiếp, thật là quái lạ!

Do Nhân Kiệt chậm chậm tiến tới gần và nói:

- Phật huynh đạo này đã đắc ý ở đâu vậy?

Gã đầu đà lập tức mặt mày rạng rỡ, vẻ đắc ý nói:

- Chẳng giấu gì Công Tôn thí chủ, hòa thượng mỗ hiện nay kể như cuộc đời sáng lạn rồi... Công Tôn thí chủ hấn không lạ về Thiên Ma Giáo chứ?

Do Nhân Kiệt thoáng ngạc nhiên, thầm nhủ:

“Tên giặc trọc này đã đầu nhập Thiên Ma Giáo ư? Nếu thật vậy thì mình phải hết sức thận trọng mới được!”

Chàng liền dừng bước hỏi:

- Phật huynh đã gia nhập Thiên Ma Giáo ư?

Gã đầu đà toét miệng cười:

- Để báo đáp ơn viện thủ của Công Tôn thí chủ hôm nay, nếu thí chủ muốn, chỉ cần thí chủ một câu nói, mọi sự sai gia lo liệu...

- Phật huynh đã nhập giáo được bao lâu rồi?

- Gần ba năm!

- Nay giữ chức vị gì?

- Phó phân đàn chủ!

- Phân đàn nào?

- Phân đàn Gia Ngư!

Do Nhân Kiệt mỉm cười, từ trong lòng lấy ra một lá cờ đen nhỏ, vung tay phất nhẹ, nói:

- Phật huynh có biết đây là lá cờ gì không?

Gã đầu đà sửng người, trố mắt lấp bắp nói:

- Thì ra... thí chủ là... Hắc kỳ hộ pháp của bốn giáo!

Do Nhân Kiệt cất lệnh kỳ vào người, cười nói:

- Nhưng luận về tư cách và lịch duyệt thì đâu bằng Phật huynh!

Gã đầu đà mặt đầy hổ thẹn, thái độ huênh hoang vừa rồi hoàn toàn biến mất, bởi một phó phân đàn chủ chỉ là cấp dưới của Hắc kỳ hộ pháp.

Nhưng Do Nhân Kiệt lại nghĩ khác, vì phân đàn Gia Ngư là một cửa ngõ trọng yếu của tổng đàn Thiên Ma Giáo, được tổng đàn chọn phái đến phân đàn này hiển nhiên chẳng phải dễ. Chàng tin chắc tên đầu đà này tuy không phải là một nhân vật trọng yếu đối với toàn thể Ma Giáo, song nhất định là có mối quan hệ thâm sâu với một số đầu não đương quyền trong Thiên Ma Giáo.

Nếu chàng nắm giữ được mối quan hệ hôm nay và biết lợi dụng, chẳng phải là một điều quá tốt ư?

Nghĩ xong, chàng bèn thân thiết hỏi:

- Khi này bốn tọa có gặp một gã áo đen ở ngoài rừng, có phải là huynh đệ của bốn giáo không vậy?

Gã đầu đà lắc đầu:

- Không phải!

Do Nhân Kiệt vờ kinh ngạc:

- Phó phân đàn chủ chỉ có một mình ư?

Gã đầu đà cười gượng:

- Sái gia có việc... từ Ứng thành trở về... Không ngờ lại gặp tên ấy ở đây, nếu không nhờ Công Tôn hộ pháp đến kịp lúc thì hậu quả thật tệ hại!

Do Nhân Kiệt lấy chiếc lệnh bài thông hành ra nói:

- Phó phân đàn chủ có biết vậy này không?

-Ồ! Thì ra Công Tôn hộ pháp được điều về tổng đàn! Hay quá, vậy là cùng đường về... Hộ pháp huynh có biết là phải sang đường nào không?

- Nga Mi Đạo đường!

- Nga Mi Đạo đường? Tốt lắm! Tốt lắm!

- Tốt ở chỗ nào?

Gã đầu đà đỏ mặt:

- Hiện trong ba đường, Nga Mi Đạo đường là được Tam giáo chủ trọng nhất, hộ pháp huynh được phái sang phân đường ấy, thật hết sức đáng mừng!

Quả chàng đoán không lầm, tên giặc trọc này quả nhiên biết nhiều hơn kẻ khác. Thì ra Thiên Ma Giáo có đến ba giáo chủ. Nhưng đúng ý ra thứ nhất phải cao hơn thứ nhì, thứ nhì phải cao hơn thứ ba, vậy mà nghe giọng điệu của tên đầu đà này, dường như muốn được Tam giáo chủ quý trọng còn khó hơn là được Đại và Nhị giáo chủ quý trọng, vậy nghĩa là sao?

Do Nhân Kiệt mừng thầm, rất may là mình chưa hạ thủ tên đầu đà này. Giờ đây điều cần thiết nhất là phải tìm hiểu rõ tên đầu đà này là người như thế nào!

Qua lần lỡ lời khi nãy, chàng biết tên đầu đà này chẳng khó đối phó, bèn mạnh dạn hỏi:

- Phật huynh từ khi đầu nhập bốn giáo, sự xưng hô đối với ngoài giang hồ có thay đổi không?

Gã đầu đà quả nhiên mắc bẫy, cười ha hả nói:

- TỬ Nhục hòa thượng trời sinh bộ dạng thế này, đi đến đâu bằng hữu giang hồ cũng dễ dàng nhận ra, sự xưng hô có thay đổi hay không thì cũng đâu có gì khác biệt?

Do Nhân Kiệt yên tâm, cái ngoại hiệu TỬ Nhục hòa thượng tuy không xa lạ, nhưng so với Ác Quân Bình Công Tôn Tiết thì chẳng khác vầng trăng với đom đóm.

Một nhân vật chỉ đáng kể được là hạng hai trong giới hắc đạo mà lại được sự ưu ái của bọn đầu sỏ Thiên Ma Giáo, quả là một điều khó thể tưởng tượng. Do đó chàng quyết định, phải khai thác tối đa tên đầu đà này trước khi đến Gia Ngư. Nếu có thể lợi dụng lâu dài thì tha mạng cho y, còn không thì khử đi.

Đêm hôm ấy, hai người nghỉ lại tại Thái Điền. Để tỏ lòng kính trọng vị Hắc kỳ hộ pháp này, Tử Nhục hòa thượng đã gọi lấy rất nhiều thức ăn và rượu. Do Nhân Kiệt bắt buộc phải cùng y đối ẩm.

Chàng bởi đã theo nhị vị gia gia Tử Tẩu và Kiếm Tẩu từ thuở bé, nên tửu lượng rất khá. Còn gã Tử Nhục hòa thượng bởi quá cao hứng, chưa hết ba cân rượu Trần Thiêu thì đã ngà say, mỗi lúc càng nói nhiều hơn.

Tử Nhục hòa thượng vỗ ngực nói:

- Công Tôn huynh chớ mà xem thường phó phân đàn chủ này, chẳng phải Sái gia mượn rượu nói càn, tiền đồ của Công Tôn huynh trong tương lai, chỉ cần Sái gia động não một chút, cam đoan sẽ từ Hắc kỳ lên Bạch kỳ, rồi Huỳnh kỳ, thăng tiến nhanh chóng, thậm chí lên đến chức hộ giáo cũng không chừng.

- Công Tôn hộ pháp bảo là tại sao Sái gia không tự lo cho bản thân mình chứ gì? Ha ha ha, cái ngữ như hòa thượng này mà được thăng làm hộ pháp thì giống gì kia chứ? Dù kẻ khác không gièm pha thì bản thân mình cũng thấy khó chịu. Công Tôn huynh biết không, lúc Sái gia mới nhập giáo chỉ là một Hắc kỳ hộ đàn thôi! Ha ha ha ha!

- Muốn biết lý do hả? Hãy uống cạn ly này trước đã... Hay lắm! Hãy nghe Sái gia nói đây... Sao? Sái gia đã say ư? Không bao giờ...

- Công Tôn huynh bảo sái gia đã say hả? Vậy thì uống thêm ly nữa! Công Tôn huynh không uống thì Sái gia không rót, rất là đơn giản!

- Ha ha, vậy là không dám bảo Sái gia đã say nữa phải không? Thật ra... chỉ cần tóm gọn một câu thôi... Tử Nhục hòa thượng này... chính là công thần của Thiên Ma Giáo.

- Giải thích thế nào ư? Dĩ nhiên là Sái gia sẽ giải thích rõ ràng thôi! Công Tôn huynh có biết là ngọn lửa đầu tiên tại Thiên Long phủ là do ai đã đốt không? Chẳng phải ai khác, chính là hòa thượng này đây!

- Giờ Công Tôn huynh đệ đã rõ rồi chứ? Hòa thượng này được có ngày hôm nay chẳng chút gọi là may mắn, hoàn toàn là do liễu mạng mà nên. Công Tôn huynh thử nghĩ xem, các giáo chủ không tin ở hòa thượng này thì còn tin vào ai nữa?

- Cho nên trong tương lai chỉ cần hòa thượng này nói với các vị giáo chủ...

- Công Tôn huynh hỏi là giáo chủ có mấy vị ư? Cho Công Tôn huynh hay, có ba vị! Còn về lai lịch của ba vị giáo chủ thì... xin thân hình lượng thứ cho... Công Tôn huynh muốn đổi sang chuyện khác ư? Được thôi!

- Còn về Tam đường thì theo Sái gia được biết, vị đường chủ Kim Bút đường là một người rất tốt, đường chủ Huyết Chưởng đường thì có phần tự cao hống hách, đều không được các vị giáo chủ ưa thích. Chỉ có Nga Mi Đạo đường mà Công Tôn huynh sắp vào mới là người được ưu ái nhất trong giáo hiện nay. Còn về nguyên nhân thì nhiều lắm, tất nhiên làm việc tận lực là một. Công Tôn huynh hỏi tại sao Tam giáo chủ lại quý trọng hai vị nữ đường chủ phải không? Điều ấy không cần phải hỏi, khi nào Công Tôn huynh vào đến ắt sẽ rõ.

- Vâng, Sái gia cũng buồn ngủ rồi. Vậy thì ngày mai hẵng nói tiếp!

Do Nhân Kiệt đã quyết định không để cho tên hòa thượng này sống về đến phân đàn Gia Ngư, nhưng lại không muốn hạ thủ lúc đối phương đang say rượu, mà muốn hòa thượng này phải chết một cách minh bạch, và trước khi chết phải hiểu về nhân quả tuần hoàn, nợ máu phải trả bằng máu.

Hôm sau, hai người tiếp tục lên đường, đi được mười mấy dặm, đến một khoảng đất trống, Do Nhân Kiệt nhìn quanh, thấy không có người, chàng bèn thả chậm bước, ngoảnh lại nói:

- Phật huynh, tại hạ muốn hỏi điều này!

Tửu Nhục hòa thượng cũng chậm bước lại, ngẩng lên nói:

- Hộ pháp huynh có điều chi kiến giáo?

Do Nhân Kiệt mỉm cười:

- Phật huynh đã tỉnh rượu rồi chứ?

Tửu Nhục hòa thượng trợn mắt:

- Bậy, ai say bao giờ? Tối nay đến Đặng Gia Khẩu chúng ta hãy đấu lại lần nữa, để xem ai hơn ai!

Do Nhân Kiệt nhủ thầm:

“Hừ, kiếp này ngươi không đến được Đặng Gia Khẩu đâu!”

Chàng chậm rãi nói:

- Vậy thì tại hạ xin hỏi Phật huynh điều này, trước khi đầu nhập Thiên Ma Giáo, Phật huynh với Kim Bút đại hiệp có oán thù gì không?

Tửu Nhục hòa thượng kinh ngạc:

- Hộ pháp huynh... nói vậy... nghĩa là sao?

Do Nhân Kiệt cười nhạt:

- Chỉ hỏi chơi thôi!

Tửu Nhục hòa thượng lắc đầu:

- Chẳng oán thù gì cả!

Do Nhân Kiệt thản nhiên nói:

- Vậy tại sao Phật huynh nhẫn tâm phóng hỏa Thiên Long phủ?

Tửu Nhục hòa thượng ha hả cười to:

- Hộ pháp huynh hỏi thật kỳ lạ!

- Kỳ lạ ở chỗ nào?

- Vậy chứ xưa nay Công Tôn huynh đã làm những gì? Ha ha... Công Tôn huynh hỏi như vậy không phải kỳ lạ hay sao? Ha ha!

- Theo Công Tôn mỗi khi làm điều gì trái lương tâm, luôn cảm thấy bức rút. Phật huynh có cảm thấy như vậy chẳng?

Tửu Nhục hòa thượng cười vang:

- Có chứ! Nhưng đó là khi nào quá lâu không có đàn bà!

Do Nhân Kiệt cố dần nén, lại hỏi:

- Phật huynh có đề cập đến việc ấy với người khác không?

Tửu Nhục hòa thượng dương dương đắc ý nói:

- Có gì phải giấu giếm chứ?

Do Nhân Kiệt khẽ hắng giọng:

- Phật huynh cũng thiếu thận trọng đấy, nếu việc ấy lan truyền ra, không sợ dòng dõi Thiên Long báo thù ư?

Tửu Nhục hòa thượng lại cười ha hả:

- Còn ai báo thù nữa chứ? Thiên Long phủ một ngọn lửa, Trung Nghĩa hai trang cũng một ngọn lửa, sạch sẽ không còn một mảnh ngói, còn ai báo thù nữa? Tửu Nhục hòa thượng này cả thân phật còn chẳng ngán, chả lẽ lại sợ hồn ma đòi mạng hay sao? Ha ha ha ha!

Do Nhân Kiệt lạnh lùng tiếp lời:

- Phật huynh đã quên Tiêu Dao Thư Sinh rồi ư?

Tửu Nhục hòa thượng đang khi cao hứng chỉ lo cười, không hề chú ý đến thái độ của Do Nhân Kiệt, ngạo nghễ nói:

- Một cây làm chẳng nên non, mỗi mình Tiêu Dao Thư Sinh thì làm được gì kia chứ?

Do Nhân Kiệt trầm ngâm rặng, trầm giọng nói:

- Thật đáng khâm phục, nhiều năm không gặp thật chẳng ngờ Phật huynh hào tình vẫn như xưa, ngay cả Tiêu Dao Thư Sinh mà cũng chẳng xem ra gì!

Tử Nhục hòa thượng giờ mới nhận thấy có điều không ổn, vội phân bua:

- Ý của Sái gia không phải vậy!

Do Nhân Kiệt đưa tay ra sau lưng rút đôi Tam Lăng thích và hỏi:

- Vậy chứ ý của Phật huynh là sao?

Tử Nhục hòa thượng lúc này tuy đã nhận thấy giọng nói của Do Nhân Kiệt có vẻ khác lạ, nhưng không có thời gian suy nghĩ bèn lo lắng nói:

- Ý của Sái gia là Tiêu Dao Thư Sinh chỉ có một mình, dẫu làm gì thì cũng bắt tay từ chỗ cao to, chứ đâu tìm một tiểu nhân vật như Tử Nhục hòa thượng này, bên trên còn có giáo chủ, hộ giáo và đường chủ, bao giờ mới đến lượt sái gia...

Do Nhân Kiệt trầm giọng ngắt lời:

- Chưa hẳn vậy!

Tử Nhục hòa thượng giật nảy mình:

- Hộ pháp huynh... nói vậy nghĩa là sao?

Do Nhân Kiệt lách người cản đường, cười lạnh lùng nói:

- Phật huynh nói chẳng sai, Tiêu Dao Thư Sinh sẽ bắt tay từ chỗ cao to, nhưng theo tại hạ biết thì Tiêu Dao Thư Sinh có một môn nhân, tác phong hoàn toàn trái ngược.

Tử Nhục hòa thượng kinh hãi, thoái lui:

- Thì ra người... người...

Do Nhân Kiệt sấn tới một bước:

- Không sai, môn nhân ấy chính là tại hạ!

- Người thật to gan!

- Hừ, nếu không to gan thì đâu dám xâm nhập vào tổng đàn, bằng hữu nên giữ sức để cầu may là hơn!

Tử Nhục hòa thượng đảo quanh mắt, bỗng gầm lên một tiếng quái dị, vung chưởng lao tới như điên cuồng.

Do Nhân Kiệt chỉ lấy ra một ngọn Tam Lăng thích, bởi tên hòa thượng này là một hung thủ chủ yếu đã hỏa thiêu Thiên Long phủ và Trung Nghĩa nhị trang, sớm đã hận y thấu xương, quyết định dùng chiêu thức Kim Bút nhanh chóng diệt trừ.

Lúc này thấy hòa thượng liều mạng lao tới, biết y sức mạnh kinh người, tuyệt đối không nên khinh xuất, bèn chờ chưởng phong đến gần, mũi thích điểm nhẹ, lách người sang bên bốn năm bước, đoạn với chiêu “Vạn ngô ý mã”, Tam Lăng thích vung lên, chỉ thấy sao bạc rợp trời, phủ trùm lấy Tử Nhục hòa thượng.

Có lẽ hòa thượng lần đầu tiên trong đời mới gặp một môn kỳ học như vậy, nhất thời vô cùng luống cuống, Do Nhân Kiệt liền nắm lấy cơ hội, hai chiêu Kim Hoa hoành cầm và Vương bản tấn châu liên tiếp tung ra.

Hai tuyệt chiêu ấy cho dù là nhân vật cỡ hộ pháp trong Ma Giáo chưa chắc đã chống đỡ nổi, huống hồ là tên hòa thượng rượu thịt này, dĩ nhiên lão trúng thích ngã gục ngay.

Ngay khi Do Nhân Kiệt giắt ngọn Tam Lăng thích vào lưng, vừa định bỏ đi, bỗng thấy hai hán tử áo xanh chạy đến.

Do Nhân Kiệt chau mày, đành dừng chân lại.

Hai hán tử đến gần, khi trông thấy rõ liền lập tức tái mặt, thẳng thốt kêu lên:

- Thì ra là phó phân đàn chủ!

Hai hán tử áo xanh này chính là giáo đồ của phân đàn Gia Ngư. Do Nhân Kiệt cảm thấy hết sức khó xử, bởi theo như chàng biết, những giáo đồ thường trong các phân đàn không phải người nào cũng biết võ công và là hạng cùng hung cực ác, có kẻ vì hoàn cảnh bất buộc hoặc vì sinh kế mới đầu nhập Ma Giáo.

Lúc này chàng muốn hạ sát hai hán tử này thật dễ như trở bàn tay, nhưng chàng thấy sự lạm sát không phải là hành vi chính nghĩa, giết chóc càng ít càng tốt, nên tạm thời chàng không lên tiếng, lặng chờ phản ứng của hai tên hán tử ấy, nếu qua được thì tha mạng cho họ.

Một hán tử đưa mắt nhìn chàng, với giọng hoài nghi hỏi:

- Tôn giá đây là...

Do Nhân Kiệt ung dung đáp:

- Bí nhân cũng mới vừa đến thôi! Nhị vị vừa rồi nói sao? Người này là phân đàn chủ của nhị vị ư?

Hán tử ấy vẻ đề phòng nói:

- Tôn giá xưng hô thế nào?

Do Nhân Kiệt lấy lệnh kỳ hộ pháp ra, vung tay phất nhẹ nói:

- Xưng hô đây! Nhị vị còn hỏi gì nữa không?

Hai gã hán tử sững sốt, vội quỳ sụp xuống, sợ hãi nói:

- Chúng tiểu nhân có mắt không người, xin hộ pháp thứ tội!

Do Nhân Kiệt biết vấn đề đã được giải quyết, bèn cất lệnh kỳ, ôn tồn nói:

- Hai người thuộc phân đàn nào? Danh tánh là gì?

Hai gã hán tử một tên Trần Kim Hồ, một tên Thái Trí Chương, đều là thuộc hạ của phân đàn Gia Ngư.

Sau đó Do Nhân Kiệt cho họ biết, chàng nguyên là phó phân đàn chủ phân đàn Tương Dương, mới được điều thăng Hắc kỳ hộ pháp thuộc Nga Mi Dao đường, trước kia cũng là bạn thân của phó phân đàn chủ của chúng. Chàng cũng như hai người, đã đến muộn một bước, nên không trông thấy vị phó phân đàn chủ này đã chết bởi tay ai.

Sau cùng, Do Nhân Kiệt buông tiếng thở dài nói:

- Thôi, hai người hãy khiêng y đi chôn đi!

Hai gã hán tử cung kính vâng lệnh, lát sau đã dọn dẹp sạch hiện trường.

Để bảo đảm an toàn, Do Nhân Kiệt quyết định mang hai người đi cùng. Trên đường đi, qua lời họ, Do Nhân Kiệt biết phân đàn Thiên Môn đã bị ân sư và Tam Nghĩa san thành bình địa, chàng hết sức vui mừng. Trong mấy ngày sau đó, không hề xảy ra sự kiện gì khác.

Khi đến phân đàn Gia Ngư đã là đêm hai mươi bốn tháng chạp, thủ tục quả như Tô Kim Phụng đã nói, kiểm tra nghiêm ngặt đến mức một mũi kim cũng không mang qua lọt.

Tuy nhiên, sự kiểm tra như vậy chẳng hại gì đối với chàng, hai tên Huỳnh kỳ hộ đàn phụ trách kiểm tra thấy trên người chàng có cả Kim Hoa Lệnh và Thái Cực lệnh, lập tức thay đổi thái độ. Kiểm tra xong, hai người rối rít xin lỗi, đều thấp giọng xin chàng giúp đỡ về sau.

Tối hôm ấy, chàng bị bịt kín hai mắt, do một bên Bạch kỳ hộ đàn đưa đi. Rồi khỏi phân đàn không lâu thì lên thuyền đến sáng rời thuyền lên xe ngựa, rẽ trái ngoặt phải, lúc cao lúc thấp tiến tới.

Do Nhân Kiệt chỉ cảm thấy xe ngựa đang đi trên một đường nhỏ gồ ghề chứ không sao phân biệt được phương hướng. Lúc đầu chàng còn định bằng vào trí nhớ khắc ghi số lần rẽ ngoặt và khoảng cách chuyển hướng, nhưng sau cùng đành từ bỏ ý định ấy.

Xe ngựa đi đúng một ngày một đêm, sau cùng đã đến tổng đàn.

Dường như xe ngựa dừng lại ở trước cổng một thành bảo, chỉ nghe bên trên có người lớn tiếng quát hỏi:

- Ai trong xe đó?

Tên Bạch kỳ hộ đàn cung kính đáp:

- Nga Mi Đạo đường, Hắc kỳ hộ pháp Ác Quân Bình Công Tôn Tiết phụng lệnh trình diện!

Bên trên im lặng một hồi, như đang kiểm tra, đoạn lạnh lùng nói:

- Hãy đánh xe sang bên chờ kiến phong!

Thì ra bịt trên mắt ngoài một mảnh vải đen còn có mấy miếng giấy dài dán nơi mày, trán và sau cổ, người bịt mắt chỉ cần động đến mảnh vải đen là mấy miếng giấy dán biến dạng ngay.

Do Nhân Kiệt bởi không hề động đến mảnh vải đen nên lòng rất bình thản, nhưng tên Bạch kỳ hộ đàn khi nghe nói đòi kiến phong, dường như có vẻ hốt hoảng, kể tai Do Nhân Kiệt hờ hãi nói:

- Huynh đài có mang theo tiền bạc không?

Do Nhân Kiệt kinh ngạc đáp:

- Có lẽ còn mười mấy lạng bạc, chi vậy?

- Thế là nguy rồi!

- Thật ra là việc gì, huynh đài nói rõ hơn được chăng?

- Tên này đòi kiến phong, thật ra đó chỉ là viện lý do thôi, mười mấy lạng bạc thì đâu thể đưa ra được. Ôi thôi, vậy là nguy tai!

- Ai đến tổng đàn trình diện đều vậy cả ư?

- Không hẳn, còn tùy theo người!

- Tại hạ có chỗ nào khác?

- Vì huynh đài đến từ phân đàn Tương Dương có tiếng béo bở, hơn nữa, huynh đài lại nổi tiếng hào phóng xưa nay, dựa vào hai nguyên nhân ấy, y đâu chịu cho qua.

- Nếu không hối lộ thì y làm gì được?

- Hai ta thấy đều hết đời!

- Y có thân phận thế nào trong tổng đàn?

- Luận thân phận thì chỉ là một tên Hắc kỳ hộ đàn, so với ti chức còn thấp hơn một bậc, nhưng quyền lực thì to ghê gớm...

- Phong điều của chúng ta không hề biến dạng, y viện lý do gì để gây khó khăn chứ?

- Y có thể làm cho phong điều biến dạng!

- Y dám làm vậy thật ư?

- Sao lại không dám? Ai làm chứng cho chúng ta phong điều biến dạng là do y đã gây ra nào?

- Nếu phong điều biến dạng thì bị xử phạt thế nào?

- Xử tử ngay tại chỗ!

- Còn huynh đài thì sao?

- Giáng cho làm giáo đồ thường, suốt đời phục dịch tổng đàn, vĩnh viễn không được ra ngoài.

- Vậy sao nãy giờ không thấy y đến đây?

- Y chờ chúng ta bàn bạc về số tiền biếu kính!

Do Nhân Kiệt nghĩ kỹ, thấy sự thể quả là nghiêm trọng, bất giác chau mày nói:

- Vậy biết tính sao đây? Bốn tọa chỉ mang theo có bấy nhiêu bạc, huynh đài biết rõ hơn ai hết, vậy chẳng phải chết chắc còn gì?

Tên Bạch kỳ hộ đàn tần ngần:

- Ti chức có điều này... không biết... nên nói hay không?

- Đến nước này cứu mạng là trên hết, còn gì nên nói hay không nữa chứ?

- Chiếc Kim Hoa Lệnh của hộ pháp hẳn là có thể giải vây.

- Thái Cực lệnh không được ư?

- Không được!

- Sao vậy?

- Vì Thái Cực lệnh chỉ có thể sử dụng đối với bốn giáo, còn Kim Hoa Lệnh thì có thể đổi lấy số lượng vàng bạc không hạn chế tại ngân hiệu Thích Ký các nơi bất kỳ lúc nào!

- Y dám nhận lấy Kim Hoa Lệnh ư?

- Y ngại gì mà không dám?

- Chả lẽ y không sợ bốn tọa se báo cáo với thượng cấp ư?

- Theo ti chức thì hộ pháp nhất định sẽ không làm vậy!

- Vậy chứ bốn tọa ngại gì mà không dám làm?

- Bởi đến lúc ấy y có thể quả quyết, không sai, đúng là y có nhận lấy một chiếc Kim Hoa Lệnh của hộ pháp, nhưng nếu hộ pháp không có bí mật gì mờ ám nằm trong tay y thì sao lại phải hối lộ. Thử hỏi hộ pháp sẽ biện giải như thế nào? Bốn giáo luôn với tôn chỉ giết oan hơn tha lằm đối với kẻ khả nghi trong nội bộ. Như vậy, nếu hộ pháp muốn cùng thác với y, đó thì lại khác!

Do Nhân Kiệt thở dài:

- Thôi thì cầm lấy đi!

Chàng nghĩ, thân phận của mình hiện nay là Ác Quân Bình chứ không phải Do Nhân Kiệt, mang theo chiếc Kim Hoa Lệnh trên người, sớm muộn gì cũng là phiền phức, nhân cơ hội này tổng khứ cho rồi!

Tên Bạch kỳ hộ đàn đón lấy chiếc Kim Hoa Lệnh, như vừa trút được gánh nặng hớn hở xuống xe bỏ đi.

Lát sau, tiếng bước chân từ xa đến gần, tên Hắc kỳ hộ pháp chúc bé quyền to đi đến, làm bộ làm tịch xem xét qua loa, thế là kể như đã hoàn tất thủ tục kiến phong.

Sau đó, tên Bạch kỳ hộ đàn cởi bỏ khăn che mắt cho Do Nhân Kiệt, thừa lúc tên Bạch kỳ hộ đàn quay người đi hỏi lấy hồi đèn nơi tên Hắc kỳ hộ đàn, Do Nhân Kiệt liền đưa mắt quan sát ngoại mạo của tổng đàn Thiên Ma Giáo này.

Chỉ thấy nơi đây hiển nhiên đã được kiến tạo dựa vào địa hình thiên nhiên của một sơn cốc, cửa ra vào ở phía trước hệt như một quan ải, trên cổng cách mặt đất hơn ba trượng có bốn chữ to “Thiên Ma tổng đàn”!

Trên hai bên vách đá có khắc đôi liên rồng bay phượng múa”

“Thiên lý, quốc pháp, nhân tình, đao thủ chi thủ (đến đây là dứt)!”

Ma quỷ, đạo tặc, kiêu gian, hữu dung nãi đại (có chỗ dung thân)!”

Do Nhân Kiệt đang đảo mắt nhìn, bỗng nghe một giọng lạnh lùng nói:

- Mời hộ pháp hãy theo ti chúc!

Thì ra tên Bạch kỳ hộ đàn đã lấy hồi đơn đánh xe ra đi rồi.

Do Nhân Kiệt vội theo sau tên Hắc kỳ hộ đàn đi vào sơn cốc, đến dưới cổng, tên Hắc kỳ hộ đàn trông còn khá trẻ ngược nhìn về một tên giáo đồ đang dáo dác, với giọng đầy quyền uy, khoát tay lạnh lùng nói:

- Hãy đưa vị Hắc kỳ hộ pháp này đến Nga Mi Đạo đường trình diện!

Trên đường đi, Do Nhân Kiệt ngầm lưu ý, chàng quyết định không bỏ sót bất kỳ sự vật gì đã trông thấy.

Cốc đạo dài chừng hơn trăm bước, đi hết là đến một khoảng đất bằng rộng hằng mấy mươi mẫu, trên đó có ba tòa nhà hệt như cung điện nằm theo hình tam giác, sau đó không xa là một tòa lầu đài đồ sộ nguy nga.

Do Nhân Kiệt thầm đoán, ba tòa nhà nằm theo hình tam giác có lẽ là trụ sở tam đường, còn tòa lầu đài đồ sộ kia có lẽ là nơi trú của các giáo chủ và hộ giáo.

Chàng quả đoán không lầm, tòa nhà đầu tiên trong số ấy chính là Nga Mi Đạo đường.

Lúc này trên khoảng đất đóng tuyết trước Nga Mi Đạo đường có bốn thiếu nữ áo xanh đang đuổi nhau vui đùa, vo tuyết ném qua ném lại và cười hỉ hả.

Bốn thiếu nữ áo xanh này chẳng phải ai khác, chính là bốn thị nữ có tiếng của Thủy Hỏa Song Cơ, đó là Xú Tỳ Hoàng Mỹ Tư, Độc Tỳ Sở Tân Nga, Dâm Tỳ Đào Bách Hợp và Tham Tỳ Liễu Ngọc Trinh.

Do Nhân Kiệt chỉ nghe danh chứ chưa gặp mặt Tứ Tỳ bao giờ, nhưng ngoài Xú Tỳ ra, chàng không sao nhận ra được Tam Tỳ ai là ai cả. Do đó, khi đến gần, chàng không khỏi nơm nớp lo âu. Chàng không biết Ác Quân Bình khi xưa gặp Tứ Tỳ, thái độ của y là như thế nào? Bốn thị tỳ này đều rất tinh khôn, vạn nhất lộ ra sơ hở thì biết giải quyết thế nào?

Đồng thời, chàng cũng biết vấn đề của Tứ Tỳ chỉ là một, ở trong tổng đàn Ma Giáo đầy phường gian ác này, nhất định có rất nhiều người quen biết với Ác Quân Bình, lỡ gặp họ biết phải ứng phó ra sao?

Gã giáo đồ dẫn đường rất e sợ Tứ Tỳ, thấy gã rụt rè đi tới, ho khan mấy tiếng mới khom mình nói:

- Bẩm bốn vị cô nương, vị này là tân hộ pháp của quý đường, xin cho phép dẫn kiến!

Xú Tỳ Hoàng Mỹ Tư liếc mắt nhìn, bỗng vỗ tay cười reo:

- Ô, mọi người hãy xem ai đến kia!

Dâm Tỳ Đào Bách Hợp ỏng ẹp cười nói:

- Khách quý! Khách quý!

Độc Tỳ Sở Tân Nga tiến tới, cười u ám nói:

- Công Tôn đại hiệp! Ô, không, bây giờ phải gọi là Công Tôn hộ pháp mới đúng! Mấy chiêu mà hộ pháp đã dạy cho trước kia, tỳ nữ đã quên mất rồi, xin đại hộ pháp dạy lại lần nữa được chăng?

Do Nhân Kiệt đứng thừ ra, không biết nên ứng xử thế nào, may thay Tham Tỳ Liễu Ngọc Trinh đã lên tiếng nói:

- Sở nha đầu, thôi đừng đùa nữa, hiện người ta đã là một vị hộ pháp chính thức trong giáo, ủy phái đến bổn đường, nói năng bữa bãi thế này đâu phải là lễ đãi khách!

Tham Tỳ Liễu Ngọc Trinh kể ra cũng chẳng phải là người tốt lành gì trong số Tứ Tỳ, vậy thì tại sao y thị lại bênh vực cho Do Nhân Kiệt?

Thì ra lúc trước ở Trường An, Do Nhân Kiệt giả mạo Tiêu Dao Thư Sinh dọa lui Ác Quân Bình tại khách điểm. Sau đó Ác Quân Bình đã đánh lừa Tham Tỳ, nói dối là đối tượng treo thưởng của Thượng Thư phủ hiện đang có mặt trong khách điểm, ai ngờ khi

Tham Tỳ đến nơi, Do Nhân Kiệt đã thay vào gã phổ ky Nhị Xuyên Tử, còn chàng thì đến Long Uy tiêu cục, thế là Tham Tỳ chẳng những không bị mắc lừa, trái lại còn lộng giả thành chân, kiếm được một ngàn lạng bạc.

Tham Tỳ lúc này sở dĩ đứng ra giải vây cho chàng, chính là để báo đáp lần ân huệ ấy.

Do Nhân Kiệt dĩ nhiên là không rõ sự lắt léo trong ấy, chàng còn nghi là lời đồn đại của người đời chưa hẳn là đúng, trong số Tứ Tỳ cũng có kẻ tốt người xấu, và còn nhớ kỹ diện mạo của Tham Tỳ, định tìm cơ hội ngỏ lời cảm tạ. Dâm Độc Xú tam tỳ sau khi nghe Tham Tỳ nói vậy, quả nhiên không trêu cợt nữa. Lúc này do Tham Tỳ Liễu Ngọc Trinh dẫn đường, đưa Do Nhân Kiệt vào một đại sảnh nghị sự rộng thênh thang, có sức chứa hằng trăm người, bên trong chẳng rõ còn bao nhiêu nhà cửa nữa.

Tham Tỳ vào trong một hồi, trở ra nói:

- Thật không may, hai vị đường chủ thấy đều đến Thiên Ma cung ở sau kia rồi. Mãn hộ pháp của bốn đường có bảo, lão nhân gia ấy đã rất quen với chiêu pháp Tam Lăng thích của Công Tôn hộ pháp, không cần thử nữa. Đây là Nga Mi Đạo đường của bốn đường, gồm có bảy chiêu bốn mươi chín thức, Công Tôn hộ pháp luyện thuộc rồi thì sẽ không bao giờ thất bại.

Do Nhân Kiệt nghe vậy vừa mừng vừa lo, khỏi thử võ công dĩ nhiên là điều đáng mừng, nhưng vị Mãn hộ pháp nào đó thật đáng lo ngại, y đã quen thuộc võ công của Ác Quân Bình, đương nhiên đối với con người của Ác Quân Bình cũng không ngoại lệ. Nay hai người ở cùng một đường, chàng biết trả lời sao đây?

Do Nhân Kiệt đang lo âu, chỉ nghe Tham Tỳ nói tiếp:

- Công Tôn hộ pháp đi đường hẳn đã mệt mỏi, nơi ở của hộ pháp đã thu dọn xong rồi, tỳ nữ đưa hộ pháp đi nghỉ ngơi trước đã!

Do Nhân Kiệt gật đầu:

- Đa tạ cô nương!

Chàng tưởng Tham Tỳ đưa mình ra hậu viện, không ngờ y thị vừa nói xong, lại dẫn đi ra ngoài đại sảnh.

Do Nhân Kiệt kinh ngạc thầm nhủ:

“Ngoài kia chỉ có ba đường một cung, ngoài ra nào thấy có nhà cửa chi đâu?”

Sau cùng, mãi đến khi Tham Tỳ đến trước một nơi vách cốc, Do Nhân Kiệt mới vỡ lẽ.

Thì ra trên vách cốc mấy dặm vuông, cứ cách bảy tám thước lại có một cánh cửa, trên mỗi cánh cửa đều có ký hiệu riêng. Gian thạch động mà Tham Tỳ chỉ cho chàng bên trên có một lá cờ đen.

Theo chàng ước tính, trên vách đá quanh sơn cốc, nếu cứ bảy tám bước có một thạch động thì tổng số ít ra cũng cả ngàn.

Tham Tỳ tiến tới đẩy mở cửa đá, quay lại cười nói:

- Vào xem thử có vừa ý hay không?

Chàng bước vào thạch động đảo mắt nhìn quanh, chỉ thấy gian thạch động này sâu chừng năm trượng, được chia làm ba gian nhỏ và đầy đủ thiết bị, ngoài các vật gia dụng hằng ngày, còn có cả kệ sách, tủ áo quần và lò sưởi nằm trong vách. Trong lò lửa cháy rừng rực, trong tủ áo quần có đủ cả giày vớ, trên kệ sách xếp đầy sách vở từ cổ chí kim, chất lượng các vật gia dụng đều thuộc loại thượng hạng.

Ba gian thạch thất, gian thứ nhất là phòng khách, gian thứ nhì là phòng ngủ, gian thứ ba trống không, hẳn là dành để hành công luyện võ.

Tham Tỳ đứng ngoài mỉm cười lớn tiếng nói:

- Vừa ý chứ? Nếu còn thiếu gì xin cứ dặn bảo, bây giờ tỳ nữ đi gọi người hầu của hộ pháp đến đây!

Do Nhân Kiệt vừa định từ chối thì Tham Tỳ đã quay người bỏ đi.

Do Nhân Kiệt chau mày, lại đảo mắt nhìn quanh, bất giác sinh lòng cảm khái, một vị hộ pháp mà có mức hưởng thụ thế này, vậy thì trên cao nữa càng phải nói. Nếu tổng đàn Ma giáo này có một ngàn người, vậy thì sự tiêu tốn một năm là bao nhiêu? Tiền bạc do đâu mà có?

Do Nhân Kiệt đang lúc thừa ra suy nghĩ, bỗng nghe “kẹt” một tiếng khê vang lên từ vách đá sau lưng, khiến chàng giật nảy mình, quay phắt lại nhìn.

Thì ra trên vách đá sau lưng đã hiện ra một lỗ nhỏ chừng năm tấc vuông, bên kia là một gương mặt xấu ác râu ria xồm xoàm. Giờ chàng mới biết, thì ra những gian thạch thất này có thể thông tin với nhau.

Chỉ thấy gương mặt xấu ác kia cười quái dị, với giọng ồ ồ nói:

- Vị huynh đài này mới đến phải không?

Do Nhân Kiệt loáng thoáng nhớ là bên trên gian thạch động này là một lá cờ trắng, bên dưới là một lá cờ vàng, vậy thì người này ắt là Bạch kỳ hộ pháp, bèn nói:

- Vâng! Tại hạ là Công Tôn Tiết, ngoại hiệu là Ác Quân Bình, từ nay những mong hộ pháp giúp đỡ nhiều!

Người ấy lộ vẻ vui mừng nói:

- À, ra các hạ là Ác Quân Bình! Thật hân hạnh. Bốn tọa là Hồ Chính Chi, trước kia bạn bè đều gọi bốn tọa là Đa Thích Diêm La!

- Thì ra là Hồ tiền bối, hôm nay được gặp thật là vinh hạnh! Hồ hộ pháp gia nhập bốn giáo đã lâu rồi phải không?

Đa Thích Diêm La nghe chàng gọi là tiền bối, hiển nhiên hết sức khoái chí, toét miệng cười nói:

- Đúng vậy, đã hơn ba năm...

Do Nhân Kiệt qua thời gian trùng hợp, bất giác liên tưởng đến Tử Nhục hòa thượng, rất có thể Đa Thích Diêm La này cũng là một hung thủ đã nhúng tay vào vụ hỏa thiêu Thiên Long phủ khi xưa.

Nhưng ngặt vì hoàn cảnh, chàng chỉ đành tạm ghi món nợ này vào lòng, chờ sau này có cơ hội hẵng tính.

Chàng lại hỏi tiếp:

- Hồ huynh hiện ở đường nào?

- Đó còn phải hỏi? Đương nhiên là Nga Mi Đạo đường rồi! Góc bên này toàn là người của bốn đường, hiện nay trong tổng đàn chỉ Nga Mi Đạo đường là...

Đa Thích Diêm La nói đến đó, nơi cửa động chợt tối, một thiếu nữ áo lam tuổi chừng mười bảy, mười tám, nhan sắc cũng khá bước vào.

Thiếu nữ áo lam khúm núm thi lễ nói:

- Tỳ nữ Như Ý, phụng mệnh đến hầu thị Công Tôn hộ pháp!

Đa Thích Diêm La cười ha hả:

- Hay quá, giai nhân của Công Tôn huynh đã đến, hãy hưởng thụ một phen cho thỏa, nếu không quấy rầy, hôm khác sẽ nói tiếp. Ha ha ha ha!

Rồi thì “kẹt” một tiếng, lỗ nhỏ đã đóng kín.

Do Nhân Kiệt đỏ mặt ấp úng:

- Hồ huynh thật khéo nói đùa!

Nào ngờ nàng thiếu nữ tên Như Ý lại thấp giọng tiếp lời:

- Ông ấy không nói đùa đâu, tỳ nữ phụng mệnh đến đây vốn là... để hầu hạ lão gia, trừ phi lão gia không vừa ý, tỳ nữ lui ra ngay... đổi người khác đến...

Do Nhân Kiệt thầm mắng:

“Rõ là láo toét!”

Chàng vốn định nghiêm chỉnh rầy la một phen, nhưng nghĩ lại Ác Quân Bình đâu phải là hạng người không mê nữ sắc, làm như vậy thật không ổn.

Đồng thời, sự sắp đặt này của Ma Giáo ngoài việc ràng buộc nhân tâm, có lẽ còn có dụng ý khác, nếu chàng tỏ vẻ dè dặt hoảng đứng đắn, rất có thể khiến bọn họ nghi ngờ, chỉ cần chàng không làm điều gì sai quấy trong phòng tối thì hà tất bận tâm đến những việc vặt vãnh ấy làm gì?

Do Nhân Kiệt nghĩ vậy, bèn hắng giọng nói:

- Cô nương chờ nghĩ quá nhiều, ý của bốn tọa không phải là vậy... À, phải rồi... có gì ăn hãy mang một ít đến đây trước đã!

Như Ý vội đáp:

- Dưới nhà bếp lúc nào cũng có sẵn thức ăn, tỳ nữ sẽ mang đến ngay!

Sau khi Như Ý lui ra, trên vách lại “kẹt” một tiếng, gương mặt xấu ác của Đa Thích Diêm La lại xuất hiện nơi lỗ nhỏ.

Y làm mặt xấu với Do Nhân Kiệt, đoạn cười nhả nhử khẽ nói:

- Nghe đâu ả nha đầu Như Ý này đã mua từ Tô Châu mang đến, công phu trên giường tuyệt diệu vô cùng, Công Tôn huynh sao không thưởng thức trước?

Do Nhân Kiệt tạm không muốn xúc phạm đến y, gượng cười nói:

- Thời gian còn dài, gấp gáp làm gì?

Chàng sợ đối phương cứ nói mãi về vấn đề này, bèn đưa tay chỉ gian thạch động bên cạnh hỏi:

- Ai ở bên phòng kia vậy?

- Hừ! Ai hỏi? Người được sủng ái nhất của bốn đường, Mẫn đại hộ pháp!

Do Nhân Kiệt sửng sốt:

- Mẫn hộ pháp ư?

- Hừ! Chính là người mà Công Tôn huynh đã trình diện ngày hôm qua, y là hộ pháp trực đường trong tháng này, mấy ngày nay đều ở bên đó, Công Tôn huynh thấy điệu bộ của y oai phong đấy chứ?

Rất hiển nhiên, giữa Đa Thích Diêm La với Mẫn hộ pháp nhất định là có điều xích mích chi đó. Đối với Do Nhân Kiệt, đó dĩ nhiên là một cơ hội hiếm có, bèn xu hướng tiếp lời:

- À, lão ta thì tại hạ đã quen biết từ lâu rồi, thật không ngờ vẫn như trước, mắt bao giờ cũng mọc trên trán!

Đa Thích Diêm La thấy Do Nhân Kiệt cũng nói theo mình, liền như gặp tri kỷ, chau mặt tối khẽ nói:

- Công Tôn huynh phải hết sức cẩn thận mới được, y thủ đoạn tàn bạo lắm, tưởng hai người là bạn lâu năm.

Do Nhân Kiệt lặng người, vừa định dọ hỏi tiếp thì ngay lúc ấy Như Ý bước vào, cuộc đối thoại đành tạm ngưng.

Đêm hôm ấy, Như Ý lên giường trước, dụng ý đương nhiên là để sưởi ấm chăn nệm trước, nhưng Do Nhân Kiệt thì không sao hưởng thụ được, bèn viện lý do là phải tranh thủ thời gian luyện tập Nga Mi đao pháp, một mình đi sang gian phòng trống, chờ mãi đến nửa khuya, khi Như Ý đã ngủ say, chàng mới lấy một tấm chăn đắp lên người, cứ thế cho đến sáng.

Lúc nửa đêm đầu, Do Nhân Kiệt cũng có giở quyển Nga Mi đao pháp ra xem, thấy pho đao pháp này rất quý trá hiểm độc, quả cao thâm hơn các đao pháp khác. Thế là chàng bất giác nảy sinh một ý nghĩ, trong thời gian trà trộn trong ma huyết, giá chàng được luân phiên điều khắp ba đường thì hay biết mấy. Nhất là đối với Kim Bút đường, chàng rất muốn hiểu rõ môn bút chiêu ấy của Ma Giáo, phải chăng đã thật sự có được từ nơi Thiên Long phủ?

Hôm sau vào giờ Thìn, Song Cơ bỗng cho người truyền lệnh triệu kiến, địa điểm là Phù Dung sảnh. Khi Do Nhân Kiệt theo người truyền lệnh đến nơi thì Song Cơ đã chờ sẵn từ bao giờ.

Bên cạnh Song Cơ ngoại trừ Tứ Tỳ, còn có một lão nhân áo đen tuổi trạc ngũ tuần, mặt như táo khô và rất lạnh lùng.

- o O o -

Hết Tập 3